

CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Trụ sở chính: Lô số 6, Đường số 2&5, KCN Giang Điền, Phường Trảng Bom, Thành Phố Đồng Nai, Việt Nam

Giấy CN ĐKDN số: 3600751476

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái (Mã CK: VTH) xin trân trọng thông báo tới Quý cổ đông về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 như sau:

- Thời gian Tổ chức đại hội:** 09 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 06 năm 2026
- Địa điểm họp:** Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái (Lô số 6, Đường số 2&5, KCN Giang Điền, Phường Trảng Bom, Thành phố Đồng Nai)
- Nội dung đại hội:**

Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 được Công ty đăng tải, cập nhật (nếu có) tại website Công ty: vietthaicable.vn và gửi bản in đến Quý cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. Đăng ký dự họp:

Để chuẩn bị cơ sở vật chất đón tiếp Đại biểu, Quý cổ đông vui lòng Đăng ký tham dự Đại hội tại Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái hoặc gửi Giấy xác nhận tham dự họp trước ngày **26/06/2026**.

5. Ủy quyền tham dự đại hội:

Nếu Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng điền vào mẫu Giấy ủy quyền tham dự Đại hội hoặc Mẫu khác theo Quy định của pháp luật về dân sự và gửi Giấy ủy quyền đã ký trước ngày **26/06/2026** hoặc xuất trình khi Người nhận ủy quyền đến dự Đại hội.

(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và phải có số lượng cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền phải là bản chính, có chữ ký sống. Trường hợp nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì Giấy ủy quyền phải có dấu của tổ chức ủy quyền (trừ trường hợp bên nhận ủy quyền là thành viên HĐQT/Ban Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái)).

6. Hình thức đăng ký và gửi giấy Ủy quyền tham dự đại hội:

Thư xin gửi về địa chỉ: Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái (Lô số 6, Đường số 2&5, KCN Giang Điền, Phường Trảng Bom, Thành phố Đồng Nai)

Email: vt@vietthaicable.vn

Người liên hệ: Phòng HCNS

Điện thoại: 0867.000.530

Cổ đông hoặc người Đại diện được ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo CCCD hoặc hộ chiếu và bản gốc giấy ủy quyền để đăng ký tư cách cổ đông tham dự (trường hợp người tham dự được ủy quyền bởi cổ đông).

Trân trọng!

Đồng Nai, ngày 05 tháng 06 năm 2026

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

VIỆT THÁI

Trần Văn Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Lô số 6, Đường số 2 & 5, KCN Giang Điền, Phường Trảng Bom, TP. Đồng Nai
Phone: 0867000514 * E-mail: pkd@vietthaicable.vn

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



**CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(Ngày 27/06/2026)**

THỜI GIAN	NỘI DUNG
08h30 – 09h00	<ul style="list-style-type: none"> - Đón tiếp đại biểu - Đăng ký cổ đông tham dự đại hội
09h00 – 09h10	<ul style="list-style-type: none"> - Khai mạc Đại hội - Báo cáo Kiểm tra tư cách cổ đông/đại biểu - Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn chủ tọa; Ban thư ký. Giới thiệu Ban kiểm phiếu để Đại hội lựa chọn. - Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội.
09h10 – 09h40	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026; - Thông qua Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán; - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty; - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026; - Thông qua việc chi trả thù lao của HĐQT, UBKT năm 2025 và kế hoạch chi trả năm 2026; - Thông qua việc ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026; - Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT; - Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn của đợt tăng vốn điều lệ từ chào bán cổ phiếu riêng lẻ; - Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; - Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 – 2029; - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
09h40 – 09h50	Đại hội tiến hành thảo luận
09h50 – 10h00	Đại hội tiến hành biểu quyết: <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn biểu quyết - Đại hội tiến hành biểu quyết
10h00 – 10h10	Đại hội tiến hành bầu cử bổ sung thành viên HĐQT <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn bầu cử bổ sung thành viên HĐQT - Đại hội tiến hành bầu cử bổ sung thành viên HĐQT
10h10 – 10h25	Đại hội nghỉ giải lao;



THỜI GIAN	NỘI DUNG
	Ban kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu và kiểm tra kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT
10h25 – 10h40	Công bố kết quả kiểm phiếu và kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT
10h40 – 10h50	Ra mắt thành viên HĐQT mới
10h50 – 11h00	Thông qua Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ.
11h00 – 11h05	Bế mạc Đại hội.





**CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ
(Tham Dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

Tên cá nhân/tổ chức:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):

Giấy CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú/Trụ sở:

Tổng số quyền tham dự:

Trong đó:

- Số sở hữu: cổ phần

- Số được ủy quyền: cổ phần

Giấy ủy quyền đính kèm

Xin xác nhận tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái được tổ chức vào ngày 27 tháng 06 năm 2026. Tại trụ sở Công ty - Lô số 6, Đường số 2&5, KCN Giang Điền, Phường Trảng Bom, Thành Phố Đồng Nai, Việt Nam

....., ngày tháng năm 2026

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu – nếu có)





CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

(Tham Dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

1. Bên ủy quyền:

Tên cổ đông:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):

Giấy CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú/Trụ sở:

Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu tại Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái theo danh sách cổ đông chốt ngày 27/05/2026 là cổ phần (mệnh giá 10.000 VNĐ/cổ phần).

2. Bên nhận ủy quyền:

Tên cá nhân/tổ chức:

Giấy CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:cổ phần

HOẶC

Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền cho người khác, Quý cổ đông đồng có thể ủy quyền cho thành viên HĐQT/Ban Tổng Giám đốc của công ty theo danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn	Số cổ phần ủy quyền
1	Ông Trần Văn Hùng	Chủ tịch HĐQT	<input type="checkbox"/>	
2	Ông Nguyễn Hải Hồ	Thành viên HĐQT	<input type="checkbox"/>	
3	Ông Trần Minh Hiệp	Thành viên HĐQT độc lập	<input type="checkbox"/>	
4	Bà Mai Phan Cẩm Tú	Thành viên HĐQT kiêm TGD	<input type="checkbox"/>	



(Lưu ý: Cổ đông vui lòng đánh dấu (X hoặc ✓ vào ô ☐) bên cạnh tên thành viên mà quý cổ đông chọn ủy quyền, chỉ chọn ủy quyền cho một người toàn bộ số cổ phần sở hữu; trường hợp muốn ủy quyền cho nhiều người, đề nghị quý cổ đông ghi rõ số lượng cổ phần ủy quyền cho từng thành viên)

3. Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái tổ chức ngày 27/06/2026 và đại diện Bên ủy quyền biểu quyết các nội dung hợp lệ trong chương trình Đại hội với tư cách là đại diện cho số cổ phần được nhận ủy quyền nêu trên.

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật.

4. Thời hạn ủy quyền:

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái.

5. Trách nhiệm của bên ủy quyền, bên được ủy quyền:

- Bên nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.
- Bên ủy quyền và Bên nhận ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật, Điều lệ Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

Việc thực hiện ủy quyền phải tuân thủ theo các quy định liên quan của luật dân sự, điều lệ công ty. Người nhận ủy quyền phải mang theo CCCD/Hộ chiếu và giấy ủy quyền khi tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền có chữ ký sống của hai bên, đối với nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì cần có thêm dấu của tổ chức ủy quyền (trừ trường hợp bên nhận ủy quyền là thành viên HĐQT/Ban Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái).

....., ngày tháng năm 2026

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu – nếu có)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu – nếu có)





THƯ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Kính gửi: Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái

Tôi là, là cổ đông của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái đại diện cho cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần do Quý Công ty phát hành, đề nghị Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Công ty cho chúng tôi được đề cử:

Ông (Bà):

Số CCCD/HC:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Xét thấy Ông (Bà) có đủ các điều kiện được quy định trong Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái, tôi làm thư này đề cử Ông (bà) làm ứng cử viên bầu vào thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại nhiệm kỳ 2024 – 2029.

Các hồ sơ được đính kèm thư này bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch (Theo mẫu);
- Bản sao công chứng;
 - CCCD hoặc Hộ chiếu.
 - Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn).
 - Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.
 - Hồ sơ khác (nếu có).

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu vào thành viên Hội đồng quản trị, ứng viên sẽ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty, đồng thời xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm 2026

NGƯỜI NGƯỜI ĐỀ CỬ

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỢP NHÓM
ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Hôm nay, vào hồi ngày tháng năm 2026 tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái cùng nhau nắm giữ cổ phần chiếm% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty đã phát hành, có tên trong danh sách dưới đây:

STT	Tên cổ đông	Số CCCD/ HC/GCN ĐKDN	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ % VĐL	Ký tên
1					
2					
Tổng cộng					

Cùng nhất trí đề cử:

❖ **Ông (bà):**

CCCD/HC/GĐKKD số:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ:

Trình độ học vấn:

Chuyên ngành:

Làm ứng cử viên tham gia đề cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 - 2029 trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty.

Các hồ sơ được đính kèm thư này bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch (Theo mẫu).
- Bản sao công chứng;
- CCCD (hoặc Hộ chiếu).
- Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn).
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.
- Hồ sơ khác (nếu có).

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông/Bà:

Địa chỉ thường trú:

Số CMND/Hộ chiếu:

Ngày cấp: Nơi cấp:

CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Lô số 6, Đường số 2 & 5, KCN Giang Điền, Phường Trảng Bom, TP. Đồng Nai
Phone: 0867000514 * E-mail: pkd@vietthaicable.vn



Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử vào Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái.

Chúng tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ gửi kèm.

Biên bản này được lập vào hồih.....', ngày/...../2026 tại

Trân trọng,

CHỮ KÝ CỦA NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)





GIẤY ĐỀ NGHỊ TỰ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI
(Áp dụng cho cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
CTCP Dây cáp Điện Việt Thái)

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Tôi tên là:

CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:

Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026):..... cổ phần
(chiếm% tổng số cổ phần do Quý Công ty phát hành)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:.....(đồng)

Đề nghị Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái cho tôi được tự đề cử vào Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái cho thời gian còn lại nhiệm kỳ 2024-2029.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái. Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch (Theo mẫu);
- Bản sao công chứng:
 - CCCD hoặc Hộ chiếu;
 - Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);
 - Bảng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn;
 - Hồ sơ khác (nếu có).

....., ngày tháng năm 2026

NGƯỜI TỰ ĐỀ CỬ

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

(của ứng viên vào Hội đồng quản trị Công ty CP Dây cáp điện Việt Thái)

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Họ và tên:..... Chức vụ hiện tại:

Giới tính:

Ngày tháng năm sinh:

Nơi sinh:

CCCD/Hộ chiếu:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:

Quốc tịch:

Dân tộc:

Địa chỉ thường trú:

Số ĐT liên lạc:

Trình độ học vấn:

Trình độ chuyên môn:

Quá trình công tác:

+ Từ ... đến ... :

+ Từ ... đến ... :

+ Từ ... đến ... :

+ Từ ... đến ... :

Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết:

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có):

Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử cho ứng viên (nếu có):

.....

Số CP nắm giữ (tại thời điểm	cổ phần, chiếm ... % vốn điều lệ.....):
+ Đại diện sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có):	
1- Mối quan hệ:	

CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Lô số 6, Đường số 2 & 5, KCN Giảng Điện, Phường Trảng Bom, TP. Đồng Nai
Phone: 0867000514 * E-mail: pkd@vietthaicable.vn



Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:	Tên cá nhân/tổ chức: nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ
	2- Mối quan hệ: Tên cá nhân/tổ chức: nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

....., ngày tháng năm 2026

NGƯỜI KHAI

(ký, ghi rõ họ tên)





VIỆT THAI
C A B L E

CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI
Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, KCN Giang Điền, Phường Trảng Bom, Thành phố Đồng Nai

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

THẺ BIỂU QUYẾT

ĐẠI BIỂU:

MÃ SỐ

PHIẾU

Ghi chú:

- 01 cổ phần phổ thông tương đương với 01 quyền biểu quyết
- Tổng số lượng cổ phần sở hữu và đại diện bằng tổng số lượng quyền biểu quyết



CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

PHIẾU BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU:

Họ và tên Đại biểu:
 Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu: phiếu biểu quyết
 Số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền: phiếu biểu quyết
 Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện: phiếu biểu quyết

Quý Đại biểu đánh dấu vào 1 trong 3 ô “Tán thành”, “Không tán thành” và “Không có ý kiến” theo từng Nội dung biểu quyết:

STT	NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026			
2	Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán			
3	Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty			
4	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026			
5	Tờ trình chi trả thù lao của HĐQT, UBKT năm 2025 và kế hoạch chi trả năm 2026			
6	Tờ trình ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026			
7	Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT			
8	Tờ trình Báo cáo tình hình sử dụng vốn của đợt tăng vốn điều lệ từ chào bán cổ phiếu riêng lẻ			
9	Tờ trình Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty			
10	Tờ trình Thông qua danh sách ứng viên Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 - 2029			

Ngày tháng 06 năm 2026

Đại biểu

(Ký và Ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Lô số 6, Đường số 2 & 5, KCN Giang Điền, Phường Trảng Bom, TP. Đồng Nai
 Phone: 0867000514 * E-mail: pkd@vietthaicable.vn





CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

PHIẾU BẦU CỬ BỔ SUNG

MÃ ĐẠI BIỂU:

Họ và tên Đại biểu:
 Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu: phiếu bầu cử
 Số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền: phiếu bầu cử
 Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện: phiếu bầu cử
Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 - 2029: 01 thành viên
 Tổng số phiếu bầu sở hữu: phiếu bầu cử

Quý Đại biểu đánh dấu “x” vào ô “Bầu dồn đều phiếu”, hoặc ghi rõ số phiếu bầu cho từng ứng viên tương ứng.

STT	Họ và tên Ứng viên	Số phiếu bầu	Bầu dồn đều phiếu
1			<input type="checkbox"/>
2			<input type="checkbox"/>
3			<input type="checkbox"/>

Ngày tháng 06 năm 2026

Đại biểu

(Ký và Ghi rõ họ tên)

DỰ THẢO



QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái;

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- | | |
|------------|---|
| - Công ty | : Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái |
| - HĐQT | : Hội đồng quản trị |
| - BTC | : Ban tổ chức |
| - ĐHĐCĐ | : Đại hội đồng cổ đông |
| - Đại biểu | : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) |

- Đại hội : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty do không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội thì người triệu tập họp huỷ cuộc họp.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 27/05/2026 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có).
- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội đồng cổ đông phải mang theo giấy tờ tùy thân (CCCD, Hộ chiếu, Giấy ủy quyền) và thư mời tham dự nộp cho Ban kiểm tra tư cách đại biểu.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn chủ tịch cho phép.

- Đại biểu đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho đại biểu đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn chủ tọa gồm 03 người, bao gồm 01 chủ tọa và 02 thành viên.
- Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập;
- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, Thành viên độc lập HĐQT điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp;
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp.
- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:
 - Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ,

quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
 - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;
 - Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tọa quyết định;
 - Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

4.7 Ban Kiểm phiếu

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử;
 - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa.

4.8 Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên, do Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:
 - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu Bầu cử có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua.
- Hình thức biểu quyết như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Nhân sự Đoàn chủ tọa; Nhân sự Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026; Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán; Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

4.10.2 Cách thức biểu quyết

- o Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
- o Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán

thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 27/05/2026) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 10.899.989 cổ phần tương đương với 10.899.989 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
- Lưu ý:
 - Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% trở lên (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất); các hợp

đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền sở hữu từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).

- Cổ đông/đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết/bầu cử

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCD.

4.11 Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Việc bầu cử bổ sung thành viên HĐQT phải được thực hiện theo Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

4.12 Biên bản, Nghị Quyết hợp ĐHĐCD

Tất cả các nội dung tại Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại Hội.

5. Thực hiện

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCD có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCD.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCD Công ty biểu quyết thông qua.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD;
- Lưu: VT, Thư ký.

TRẦN VĂN HÙNG

DỰ THẢO

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI
NHIỆM KỲ (2024 – 2029)**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo.
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái.
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái.

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:

- Công ty : Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

II. Chủ tọa tại đại hội:

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT.
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

III. Đề cử, ứng cử HĐQT:

- Số lượng thành viên HĐQT cần bầu bổ sung: 01.

- Nhiệm kỳ: 2024 – 2029
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty được ứng cử hoặc đề cử thành viên vào HĐQT của Công ty:

Số thành viên được ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT theo tỷ lệ nắm giữ cổ phần của Công ty được quy định như sau:

- Tỷ lệ nắm giữ từ 10% đến 20% được tối đa 1 ứng viên.
- Tỷ lệ nắm giữ từ trên 20% đến 30% được tối đa 2 ứng viên.
- Tỷ lệ nắm giữ từ trên 30% đến 50% được tối đa 3 ứng viên.
- Tỷ lệ nắm giữ từ trên 50% đến 65% được tối đa 4 ứng viên.
- Tỷ lệ nắm giữ từ trên 65% được tối đa 5 ứng viên.

Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông ứng cử hoặc đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền ứng cử hoặc đề cử theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT và các cổ đông khác đề cử.

Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào HĐQT phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị: *Ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Khoản 4 Điều 25 Điều lệ công ty)*

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14.
- Là cổ đông cá nhân hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.
- Thành viên HĐQT không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của TGD và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.
- Thành viên HĐQT Công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác.

IV. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị.

V. Phương thức bầu cử:

- Danh sách ứng cử viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phương thức bầu cử: *(Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14)*
 - Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT. Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.
 - Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.
 - Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

Cổ đông có thể lựa chọn một trong hai phương pháp sau đây để bầu thành viên HĐQT:

- Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu: cổ đông chỉ cần đánh dấu chéo (X) vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** của các ứng viên tương ứng. Số phiếu bầu của từng ứng cử viên được chọn là kết quả chia đều của Tổng số quyền bầu của cổ đông chia cho số ứng cử viên được lựa chọn.
- Bầu cử bằng phương pháp ghi số cổ phần cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn: cổ đông ghi trực tiếp số quyền bầu vào ô **“Số phiếu bầu”** của các ứng viên tương ứng. Số quyền bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng cử viên. Tổng số quyền biểu quyết cổ đông bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.

Lưu ý:

- Trong trường hợp đại biểu vừa bầu cử bằng phương pháp đánh dấu, vừa ghi số cổ phần cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn thì kết quả lấy theo số lượng phiếu được bầu cử theo phương pháp ghi số cổ phần.
- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.
 - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu.
 - Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu.
 - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu.
 - Không có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm phiếu và của đại diện cổ đông (nếu cần).
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ toạ đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của công ty.

VI. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:

- Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử lần hai. Nếu bầu cử lần hai vẫn chưa đủ số lượng thành viên cần bầu thì không bầu tiếp nữa.

VII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT bao gồm:

- Giấy ứng cử/đề cử thành viên HĐQT (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu).
- Bản sao hợp lệ: Giấy tờ tùy thân (Thẻ căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, hoặc hộ chiếu), Hộ khẩu thường trú, các bằng cấp, giấy chứng nhận trình độ học vấn và trình độ chuyên môn.

Người đề cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

(Biểu mẫu được đăng tải trên website: <https://vietthaicable.vn/>)

Nhằm tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, các ứng viên vui lòng gửi hồ sơ về trước 16h00 ngày 15/06/2026. Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái theo địa chỉ sau:

Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, KCN Giang Điền, Phường Trảng Bom, Thành phố Đồng Nai

Người liên hệ: Phòng HCNS

Điện thoại: 0867.000.530

Trên đây là toàn bộ quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD;
- CBTT;
- Lưu: VT.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



**CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI**

Số: .../2026/BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày ... tháng ... năm 2026

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số .../2026/NQ-HĐQT ngày .../.../2026.

Thay mặt HĐQT Công ty CP Dây cáp điện Việt Thái, tôi xin trình bày báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty trong năm 2025 như sau:

I. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ CÔNG TY TRONG NĂM 2025:

1. Về công tác tổ chức, quản lý nhân sự:

- Hội đồng Quản trị thực hiện đúng các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Nhân sự Hội đồng quản trị gồm 04 thành viên:
 - + Ông Trần Văn Hùng - Chủ tịch HĐQT
 - + Ông Nguyễn Hải Hồ – Thành viên HĐQT
 - + Ông Trần Minh Hiệp – Thành viên HĐQT độc lập
 - + Bà Mai Phan Cẩm Tú – Thành viên HĐQT
- Ban điều hành Công ty gồm 03 thành viên:
 - + Bà Mai Phan Cẩm Tú – Tổng Giám đốc Công ty
 - + Ông Nguyễn Thanh Bình – Phó Tổng giám đốc Công ty (Bổ nhiệm 30/08/2025)
 - + Ông Trần Mạnh Trọng – Phó Tổng giám đốc Công ty (Bổ nhiệm ngày 05/06/2025)
 - + Bà Bạch Thị Minh Thu - Kế toán trưởng

2. Về công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính:

- Hội đồng Quản trị đã thực hiện xuất sắc vai trò chỉ đạo, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và bền vững. Sự lãnh đạo quyết liệt, định hướng chiến lược rõ



- ràng đã giúp công ty duy trì đà tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo dựng vị thế vững chắc trên thị trường.
- Công tác tài chính được triển khai một cách minh bạch, hiệu quả, góp phần quan trọng trong việc củng cố niềm tin của nhà đầu tư và đối tác. Nhờ vào các biện pháp quản lý chặt chẽ, dòng tiền được sử dụng tối ưu, nâng cao hiệu suất kinh doanh và đảm bảo lợi ích của cổ đông.
 - Trong năm 2025, HĐQT đã hoạt động tích cực, tuân thủ các quy định chung đối với hoạt động của HĐQT, chỉ đạo kịp thời, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành trong việc tổ chức, điều hành thực hiện các mục tiêu và kế hoạch đã đề ra.
 - Hội đồng Quản trị đã theo dõi sát sao, kịp thời chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện các mục tiêu và kế hoạch đề ra. Ban Điều hành thường xuyên báo cáo về tình hình tài chính, sản xuất kinh doanh, giúp Hội đồng Quản trị nắm bắt nhanh chóng, từ đó đưa ra quyết sách đúng đắn. Nhờ sự điều hành linh hoạt, công ty đã đạt doanh thu vượt kế hoạch được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025.
 - HĐQT luôn giám sát chặt chẽ và hỗ trợ công tác tài chính, công tác bán hàng, công tác sản xuất,... đảm bảo việc điều hành được minh bạch, công khai và đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

3. Về quan hệ cổ đông, ủy ban kiểm toán và chia cổ tức:

- Công tác quan hệ cổ đông luôn được Hội đồng quản trị chú trọng và không ngừng cải thiện theo đúng yêu cầu của các công ty niêm yết. Các biện pháp được triển khai nhằm tối ưu hóa quyền lợi của cổ đông, bao gồm việc cung cấp thông tin đầy đủ và kịp thời, chính xác cho các cổ đông theo quy định của Thông tư 96/2020/TT-BTC hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Công ty được quản lý và vận hành theo các thông lệ quản trị tốt, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và các bên liên quan. Hội đồng Quản trị phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Kiểm toán trong việc giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo mọi quyết định tuân thủ pháp luật và chuẩn mực quản trị.
- Ủy ban kiểm toán luôn trao đổi, đóng góp những ý kiến, đề xuất tại các phiên họp của Hội đồng quản trị. Các ý kiến đóng góp của Ủy ban kiểm toán đều được ghi nhận và là cơ sở để thông qua các quyết định của Hội đồng quản trị nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như quy định của Pháp luật hiện hành.
- Ủy ban kiểm toán đã thẩm định về tình hình kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2025, báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban

Tổng giám đốc. Báo cáo của Ủy ban kiểm toán được Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

- Ban Tổng giám đốc trả lời chất vấn của Ủy ban kiểm toán một cách đầy đủ và minh bạch. Các kiến nghị của Ủy ban kiểm toán đều được Ban Tổng giám đốc ghi nhận và chấp hành.

4. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025:

Thù lao Hội đồng quản trị đã thực hiện chi trả là theo Tờ trình số 05/2025/TT-HĐQT ngày 25/04/2025 về thù lao Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua.

5. Kết quả hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị:

- Thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và lấy ý kiến bằng văn bản với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.
- Bên cạnh việc hoàn thành các trách nhiệm chung của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo sự phân công, cụ thể:
 - + Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ theo đúng quy luật của pháp luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty trong việc triệu tập, tổ chức các chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên, tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết đúng quy định của pháp luật, đảm bảo kịp thời trong công tác chỉ đạo, ban hành các quyết định quan trọng tại Công ty.
 - + Thành viên HĐQT chuyên trách hoàn thành nhiệm vụ theo phân công của HĐQT, kiểm soát tốt công tác công bố thông tin theo quy định và giám sát, đánh giá liên quan đến hoạt động kiểm soát nội bộ Công ty.
 - + Các thành viên HĐQT khác đã hoàn thành các nhiệm vụ được giao, có những đóng góp sáng tạo, kịp thời đối với hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT, góp phần hoàn thành xuất sắc kế hoạch kinh doanh 2025.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025:

1. Nội dung các phiên họp của HĐQT:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành họp 18 phiên với sự có mặt của đầy đủ các thành viên Hội đồng quản trị nhằm thảo luận và thông qua các vấn đề về hoạt động quản trị, sản xuất kinh doanh, các nội dung được Đại hội đồng cổ đông

ủy quyền và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT. Nội dung tổng kết các cuộc họp như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2025/NQ-HĐQT	07/03/2025	Thông nhất thời gian tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2025
2	02/2025/NQ-HĐQT	15/04/2025	Thông qua nội dung các Tờ trình trong ĐHCĐ năm 2025
3	03/2025/NQ-HĐQT	25/04/2025	NQ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
4	04/2025/NQ-HĐQT	05/06/2025	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám Đốc Trần Mạnh Trọng
5	05/2025/NQ-HĐQT	24/06/2025	NQ Thông qua giá mua Nhà xưởng và phương án tài trợ vốn
6	06/2025/NQ-HĐQT	10/07/2025	NQ Thông qua Tờ trình mua lò nấu nhôm + các thiết bị nâng cấp máy của TGD
7	07/2025/NQ-HĐQT	30/07/2025	NQ HĐQT triển khai phương án phát hành và danh sách nhà đầu tư dự kiến được chào bán
8	08/2025/NQ-HĐQT	30/07/2025	NQ HĐQT thông qua hồ sơ đăng ký chào bán
9	09/2025/NQ-HĐQT	30/07/2025	NQ HĐQT mua máy kéo trung
10	10/2025/NQ-HĐQT	23/08/2025	NQ Hợp định kỳ và tổ chức ĐHCĐ bất thường
11	11/2025/NQ-HĐQT	30/08/2025	NQ Bổ nhiệm P.TGD Nguyễn Thanh Bình
12	12/2025/NQ-HĐQT	10/09/2025	NQ Thông qua chốt quyền tổ chức ĐHCĐ bất thường 2025
13	13/2025/NQ-HĐQT	18/09/2025	NQ HĐQT thông qua dừng hồ sơ phát hành CP đã nộp 30/7/2025
14	14/2025/NQ-HĐQT	22/10/2025	NQ HĐQT Thông qua tờ trình mua máy bọc
15	15/2025/NQ-HĐQT	22/10/2025	NQ HĐQT Thông qua hồ sơ đại hội bất thường

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
16	16/2025/NQ-HĐQT	25/10/2025	NQ HĐQT triển khai phương án phát hành và danh sách nhà đầu tư dự kiến được chào bán CP riêng lẻ
17	17/2025/NQ-HĐQT	25/10/2025	NQ HĐQT thông qua hồ sơ đăng ký chào bán CP riêng lẻ
18	18/2025/NQ-HĐQT	18/11/2025	NQ HĐQT thông qua tờ trình mua xe ô tô phục vụ công việc

2. Đánh giá hoạt động của Tổng giám đốc và người điều hành khác:

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành của Công ty được thực hiện đúng theo quy định tại Quy chế nội bộ quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành được thể hiện thông qua các hình thức như: tổ chức các cuộc họp do HĐQT chủ trì, tham gia các cuộc họp định kỳ do Tổng Giám đốc tổ chức, thông qua các báo cáo của TGD.
- Trong nửa đầu năm 2025, kinh tế toàn cầu biến động do giá nguyên vật liệu tăng và lạm phát leo thang, ảnh hưởng đến sức mua và thị trường bất động sản. Tuy nhiên, nhờ chính sách kinh tế tích cực và chuỗi cung ứng cải thiện, hoạt động kinh doanh của Công ty đã có chuyển biến rõ rệt, năng lực sản xuất được nâng cao đáng kể.
- Ban điều hành thường xuyên báo cáo về tình hình tài chính và vận hành, giúp Hội đồng quản trị nắm bắt kịp thời và chỉ đạo hiệu quả. Đồng thời, Hội đồng quản trị phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Kiểm toán trong công tác giám sát và đánh giá kinh doanh, đảm bảo tính minh bạch và tuân thủ pháp luật.
- Công tác môi trường: Công ty luôn tuân thủ các Quy định của Nhà nước về môi trường.
- Công tác an toàn bảo hộ lao động trong năm 2025 được quan tâm sâu sát, đảm bảo sản xuất an toàn tuyệt đối, không xảy ra tình huống xấu.
- Các chế độ, chính sách đối với người lao động đã được Công ty thực hiện tốt tạo niềm tin của người lao động đối với Công ty.

Kết luận: Hội đồng Quản trị đã hoàn thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra đối với chỉ tiêu doanh thu. Đối với chỉ tiêu lợi nhuận, mặc dù còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố khách quan trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động, Công ty vẫn đạt được

gần 87,0% so với kế hoạch đề ra - thể hiện sự nỗ lực không ngừng trong công tác điều hành và triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh. Cụ thể Kết quả như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ
1	Doanh thu	Tỷ đồng	903,00	1.133,90	125,57%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	18,06	15,71	86,99%
3	Cổ tức	%	10% (chi cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu)	0% (cổ tức năm 2024)	0%

3. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Trong năm 2025, Công ty có phát sinh giao dịch với bên liên quan sau:

STT	Bên liên quan	Mối quan hệ	Giá trị giao dịch	Nghị quyết thông qua giao dịch
1	CTCP Tập đoàn Đức Tường	Công ty có liên quan (đến ngày 25/04/2025)	2.263.798.890 đồng (Mua hàng hóa, vật tư, chi phí thuê xưởng, chi phí điện, chi phí khác) (*)	NQ ĐHĐCĐ Thường niên năm 2025 số 03/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2025

(*) Chi tiết từng hạng mục giao dịch được liệt kê tại thuyết minh BCTC kiểm toán năm 2025 của Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái.

4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của từng thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm vừa qua công khai, minh bạch.
- Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đánh giá HĐQT năm 2025 đã có những nỗ lực hoàn thiện năng lực quản trị Công ty phù hợp với quy định hiện hành.

5. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, Ủy ban kiểm toán đã thực hiện các công tác sau:

- Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ; kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh theo các nghị quyết của HĐQT năm 2025. Triển khai thực hiện đúng trách nhiệm theo quy định của Pháp luật, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty.
- Giám sát hoạt động điều hành và quản lý của BGĐ. Trực tiếp và phối hợp với các bộ phận để kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định Pháp luật, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, báo cáo KQKD, Báo cáo tài chính. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, ngăn ngừa rủi ro.
- Đề xuất các biện pháp khắc phục những sai sót, rủi ro làm ảnh hưởng đến lợi ích Công ty.
- Định kỳ thực hiện và gửi báo cáo theo quy định tới HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.

6. Hoạt động của các tiểu ban khác thuộc Hội đồng quản trị

Không có.

7. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã thực hiện công tác giám sát chặt chẽ đối với hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ điều hành khác. Mục đích của việc giám sát này là đảm bảo rằng các quyết định và hành động được thực hiện phù hợp với chiến lược phát triển của công ty, đồng thời mang lại lợi ích tối đa cho cổ đông. HĐQT đã thực hiện đánh giá định kỳ và đột xuất các báo cáo về hoạt động, tài chính cũng như các dự án đang triển khai. Qua quá trình giám sát, HĐQT đã nhận diện được những vấn đề tiềm ẩn và đề xuất các giải pháp kịp thời để khắc phục. Đồng thời, HĐQT cũng đã ghi nhận những nỗ lực và kết quả đạt được của Ban Tổng Giám đốc và các người điều hành khác trong việc tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh và tăng trưởng bền vững.

Qua quá trình giám sát các hoạt động của Công ty năm 2025, HĐQT có những nhận định như sau:

- HĐQT tin tưởng và đánh giá cao vào khả năng lãnh đạo và phẩm chất đạo đức của Ban Tổng Giám đốc.
- Thích ứng với thị trường luôn biến động, linh hoạt trong quá trình điều hành, đảm bảo kết quả thực hiện đúng mục tiêu đề ra.

- Đảm bảo công khai, minh bạch công bố thông tin kịp thời chính xác.
- Năm 2025, tất cả hoạt động của Công ty đều nằm trong phạm vi được cho phép theo Giấy đăng ký kinh doanh, cũng như theo các quy định và luật pháp hiện hành tại Việt Nam.
- Ban Tổng Giám đốc cùng các cán bộ quản lý đã rất cố gắng để tạo ra giá trị cao nhất cho công ty và cổ đông.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026:

Trong năm 2026, Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo sát sao Ban Điều hành trong công tác sản xuất kinh doanh, giúp công ty đạt doanh thu vượt kế hoạch đề ra. Kết quả này có được nhờ vào những yếu tố thuận lợi của thị trường và chiến lược điều hành hiệu quả của công ty:

- Những yếu tố như nhu cầu tăng của ngành xây dựng đang thúc đẩy tăng trưởng thị trường sản xuất kinh doanh nhôm, đồng và dây cáp điện;
- Hội đồng quản trị đã đưa ra phương hướng cải thiện chất lượng sản phẩm, đồng thời mở rộng thị trường và tối ưu hóa chiến lược tiếp thị. Sự chú trọng vào nghiên cứu và phát triển cũng đã góp phần quan trọng trong việc tạo ra các sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng. Điều này, kết hợp với việc quản lý chi phí hiệu quả, đã giúp công ty cải thiện biên lợi nhuận và tăng trưởng bền vững;

❖ Phương hướng hoạt động của những năm tiếp theo như sau:

- Tập trung nâng cao năng suất lao động thông qua các giải pháp ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật đảm bảo nâng cao hiệu quả năng lực hoạt động.
- Phối hợp chặt chẽ cùng Ban điều hành, triển khai các giải pháp quản trị, kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động cũng như triển khai các giải pháp điều hành kịp thời, có hiệu quả để đảm bảo đạt được các mục tiêu kế hoạch đặt ra, trong trường hợp thị trường diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nặng nề đến tình hình kinh doanh, sản xuất sẽ chủ động xây dựng, điều chỉnh lại kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp.
- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại các phòng ban, đơn vị sản xuất theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đảm bảo hoạt động sản xuất được vận hành thông suốt và đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường.
- Về tổ chức HĐQT, số lượng thành viên HĐQT hoạt động trong năm 2025 là 4 thành viên. Công ty sẽ đề xuất bổ sung 1 thành viên HĐQT khi có ứng viên phù hợp với yêu cầu của công ty, đồng thời có đủ năng lực đóng góp vào thành công chung trong giai đoạn hiện nay của Việt Nam.

Với sự đồng thuận, nhất trí cao của Đại hội đồng cổ đông, sự điều hành quyết liệt có trọng điểm, bám sát các mục tiêu đặt ra của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, đồng thời có sự nỗ lực, quyết tâm của tập thể Cán bộ công nhân viên, Hội đồng quản trị Công ty sẽ hoàn thành các mục tiêu kế hoạch báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dây Cáp điện Việt Thái.

IV. LỜI CẢM ƠN CỦA HĐQT

- Thay mặt cho các thành viên Hội đồng quản trị công ty, tôi xin gửi lời chân thành cảm ơn đến tất cả Quý khách hàng, Quý đối tác đã tin tưởng, hợp tác cùng Công ty. Xin gửi lời cảm ơn toàn thể các CBCNV Công ty đã không ngừng nỗ lực để góp phần vào sự phát triển của Công ty. Chúng tôi mong muốn rằng quý vị cổ đông sẽ tiếp tục đồng hành và ủng hộ Hội đồng quản trị để đưa Công ty CP Dây cáp điện Việt Thái ngày càng phát triển một cách ổn định và bền vững.
- Thay mặt HĐQT, kính chúc Quý vị đại biểu, Quý vị Cổ đông, đại diện Cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn!

CTCP DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Văn Hùng

Phụ lục V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 19 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(Năm 2025)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: CÔNG TY CP DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô số 6, Đường số 2&5, KCN Giang Điền, Xã Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.
- Điện thoại: 0867000530 Email: vt@vietthaicable.vn
- Vốn điều lệ: 78.999.890.000 đồng
- Mã chứng khoán: VTH
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc/ Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025	25/04/2025	Thông qua các nội dung: 1. Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025; 2. Báo cáo của Thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán về kết quả hoạt động năm

			2024; 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán; 4. Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2024, kế hoạch kinh doanh năm 2025; 5. Thông qua việc chi trả thù lao của HĐQT, UBKT năm 2024 và kế hoạch chi trả năm 2025; 6. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2025; 7. Thông qua giao dịch có giá trị lớn hơn 35% tổng tài sản; 8. Thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ; 9. Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT; 10. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.
2	Đại hội đồng cổ đông bất thường 2025	25/10/2025	1. Thông qua thay đổi địa chỉ trụ sở chính Công ty; 2. Thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty; 3. Thông qua sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo /năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông/Mr. Trần Văn Hùng	Chủ tịch HĐQT	25/04/2025	
2	Ông/Mr. Nguyễn Hải Hồ	Thành viên HĐQT	25/04/2025	
3	Ông/Mr. Trần Minh Hiệp	Thành viên HĐQT độc lập	25/04/2025	
4	Bà/Mrs. Mai Phan Cẩm Tú	Thành viên HĐQT	25/04/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông/Mr. Trần Văn Hùng	6/6	100%	
2	Ông/Mr. Nguyễn Hải Hồ	6/6	100%	

3	Ông/Mr. Trần Minh Hiệp	6/6	100%	
4	Bà/Mrs. Mai Phan Cẩm Tú	6/6	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hội đồng quản trị đã thường xuyên chỉ đạo sâu sát Ban điều hành, hỗ trợ Ban điều hành về mặt triển khai kế hoạch kinh doanh, nhằm kịp thời điều chỉnh chiến lược kế hoạch kinh doanh nếu có dấu hiệu chệch hướng hoặc rủi ro.
- Ban điều hành đã báo cáo thường xuyên cho Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, tình hình quản lý điều hành sản xuất kinh doanh. Với việc trao đổi, cập nhật thông tin nhanh chóng, Hội đồng quản trị luôn nắm bắt rõ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và chỉ đạo công ty hoạt động hiệu quả theo định hướng chiến lược, kế hoạch đã đề ra.
- Hội đồng quản trị đã kết hợp chặt chẽ với Ủy ban kiểm toán để kiểm tra, nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Tại các phiên họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham dự của Ủy ban kiểm toán. Thông qua đó, Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán có cơ hội trao đổi, tiếp nhận những ý kiến đóng góp và đề xuất mang tính xây dựng của Ủy ban kiểm toán. Các ý kiến đóng góp của Ủy ban kiểm toán đều được ghi nhận và là cơ sở để thông qua các quyết định của Hội đồng quản trị nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như quy định của Pháp luật hiện hành.
- HĐQT luôn giám sát chặt chẽ và hỗ trợ công tác tài chính, công tác bán hàng, công tác sản xuất,... đảm bảo việc điều hành được minh bạch, công khai và đảm bảo quyền lợi cho cổ đông công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

- Ủy ban kiểm toán.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2025/NQ-HĐQT	07/03/2025	Thông nhất thời gian tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2025	100%
2	02/2025/NQ-HĐQT	15/04/2025	Thông qua nội dung các Tờ trình trong ĐHCĐ năm 2025	100%
3	03/2025NQ-ĐHĐCĐ	25/04/2025	NQ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
4	04/2025/NQ-HĐQT	05/06/2025	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám Đốc Trần Mạnh Trọng	100%
5	05/2025/NQ-HĐQT	24/06/2025	NQ Thông qua giá mua Nhà xưởng và phương án tài trợ vốn	100%
6	06/2025/NQ-HĐQT	10/07/2025	NQ Thông qua Tờ trình mua lò nấu nhôm+các thiết bị nâng cấp máy của TGD	100%
7	07/2025/NQ-HĐQT	30/07/2025	NQ HĐQT triển khai phương án phát hành và danh sách nhà đầu tư dự kiến được chào bán	100%

8	08/2025/NQ-HĐQT	30/07/2025	NQ HĐQT thông qua hồ sơ đăng ký chào bán	100%
9	09/2025/NQ-HĐQT	30/07/2025	NQ HĐQT mua máy kéo trung	100%
10	10/2025/NQ-HĐQT	23/08/2025	NQ Hợp định kỳ và tổ chức ĐHCĐ bất thường	100%
11	11/2025/NQ-HĐQT	30/08/2025	NQ Bổ nhiệm P.TGD Nguyễn Thanh Bình	100%
12	12/2025/NQ-HĐQT	10/09/2025	NQ Thông qua chốt quyền tổ chức ĐHCĐ bất thường 2025	100%
13	13/2025/NQ-HĐQT	18/09/2025	NQ HĐQT thông qua dừng hồ sơ phát hành CP đã nộp 30/7/2025	100%
14	14/2025/NQ-HĐQT	22/10/2025	NQ HĐQT Thông qua tờ trình mua máy CCVline	100%
15	15/2025/NQ-HĐQT	22/10/2025	NQ HĐQT Thông qua hồ sơ đại hội bất thường	100%
16	16/2025/NQ-HĐQT	25/10/2025	NQ HĐQT triển khai phương án phát hành và danh sách nhà đầu tư dự kiến được chào bán CP riêng lẻ	100%
17	17/2025/NQ-HĐQT	25/10/2025	NQ HĐQT thông qua hồ sơ đăng ký chào bán CP riêng lẻ	100%
18	05/2025/NQ-ĐHCĐ	25/10/2025	NQ ĐHCĐ bất thường năm 2025	100%
19	18/2025/NQ-HĐQT	18/11/2025	NQ HĐQT thông qua tờ trình mua xe ô tô phục vụ công việc	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông/Mr. Trần Minh Hiệp	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	Bổ nhiệm ngày 25/04/2025	Thạc sĩ

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông/Mr. Trần Minh Hiệp	1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ủy ban kiểm toán đã thực hiện rà soát, giám sát tình hình tài chính, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty định kỳ hàng quý. Hoạt động của HĐQT tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty, Quy chế tài chính. Ban Tổng giám đốc đã và đang triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Quyết định của HĐQT.
- 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:
 - Ủy ban kiểm toán đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong hoạt động kiểm tra, giám sát nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ủy ban kiểm toán luôn được HĐQT, Ban TGD và các bộ phận chức năng của Công ty hỗ trợ, tạo điều kiện, phối hợp trong quá trình công tác.
- 5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có):
 - Không có.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Bà Mai Phan Cẩm Tú	19/09/1995	Thạc sĩ	Bổ nhiệm chức danh TGD ngày 25/06/2024

V. Kế toán trưởng:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Bà Bạch Thị Minh Thu	29/08/1983	Cử nhân	Bổ nhiệm ngày 22/10/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và Thư ký công ty đều đã tham gia các khóa đào tạo quản trị công ty theo quy định.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo /năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Xem phụ lục đính kèm.
Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ. *Không có*
Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Không có*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không có*
- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc

(Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo). *Không có*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành. *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác. *Không có*

VIII. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không có.*

Nơi nhận:

- VSD;
- HNX;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



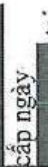
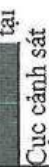

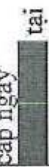






TRẦN VĂN HÙNG





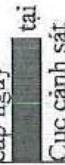
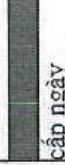



VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng (Báo cáo /năm và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:


STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Số ID, Ngày cấp	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Điện thoại và Fax
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Trần Văn Hùng	Chủ tịch HĐQT	Số 8 Đường B23, KDC 91B, P. An Khánh, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	[REDACTED] cấp tại Cục cảnh sát quản lý về trật tự xã hội	1.900.000	24.03%	25/04/2025		
2	Nguyễn Hải Hồ	Thành viên HĐQT	17.02B C/c Hùng Vương Plaza, 126 Hồng Bàng, P12, Q5, TP.HCM	[REDACTED] cấp tại Cục cảnh sát quản lý về trật tự xã hội	1.000.000	12.66%	25/04/2025		
3	Trần Minh Hiệp	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch ủy ban Kiểm toán	635/35 Quốc lộ 13, P.Hiệp Bình Phước, TP.Thủ Đức, TP.HCM	[REDACTED] cấp tại Cục cảnh sát quản lý về trật tự xã hội	0	0%	25/04/2025		
4	Mai Phan Cẩm Tú	Thành viên HĐQT -Tổng giám đốc	405C2 (Tầng 4) KDC An Bình, P. Trần Biên, Tỉnh Đồng Nai	[REDACTED] cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	0	0%	25/04/2025		
5	Trần Mạnh Trọng	Phó Tổng giám đốc	78 Lê Trung Nghĩa, Phường 12, Tân Bình,	[REDACTED] cấp tại	0	0%	05/06/2025		

1	Trần Văn Hùng	Chủ tịch HĐQT	Số 8 Đường B23, KDC 91B, P. An Khánh, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	██████████ cấp ngày ██████████ tại ██████████ Cục cảnh sát quản lý về trật tự xã hội	1.900.000	24.05%	15/08/2024	
1	Nguyễn Thị Thúy An	Vợ	Số 8 Đường B23, KDC 91B, P. An Khánh, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	██████████ cấp ngày ██████████ tại ██████████ Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	0	0%		
2	Trần Hoài An Thư	Con	Số 8 Đường B23, KDC 91B, P. An Khánh, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	██████████ cấp ngày ██████████ tại ██████████ Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	0	0%		
3	Trần Hùng Quân	Con	Số 8 Đường B23, KDC 91B, P. An Khánh, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	██████████ cấp ngày ██████████ tại ██████████ Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	0	0%		

III	Trần Minh Hiệp	Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch ủy ban Kiểm toán	635/35 Quốc lộ 13, P. Hiệp Bình Phước, TP. Thủ Đức, TP.HCM	 cấp ngày  tại Cục cảnh sát quản lý về trật tự xã hội	0	0 %	25/06/2024	
IV	Nguyễn Hải Hồ	Thành viên HĐQT	17.02B C/c Hùng Vương Plaza, 126 Hồng Bàng, P12, Q5, TP.HCM	 cấp ngày  tại Cục cảnh sát quản lý về trật tự xã hội	1.000.000	12.66%	25/06/2024	
1	Trần Tú Thanh	Vợ	17.02B C/c Hùng Vương Plaza, 126 Hồng Bàng, P12, Q5, TP.HCM		0	0%		
2	Nguyễn Minh Nhựt	Con trai	17.02B C/c Hùng Vương Plaza, 126 Hồng Bàng, P12, Q5, TP.HCM		0	0%		
3	Nguyễn Trần Minh Châu	Con gái	17.02B C/c Hùng Vương Plaza, 126 Hồng Bàng, P12, Q5, TP.HCM		0	0%		
4	Nguyễn Minh Dũng	Cha	17.02B C/c Hùng Vương Plaza, 126 Hồng Bàng, P12, Q5, TP.HCM		0	0%		
5	Nguyễn Thị Trần	Mẹ	17.02B C/c Hùng Vương Plaza, 126 Hồng Bàng, P12, Q5, TP.HCM		0	0%		
6	Nguyễn Hồ Hải	Em trai	17.02B C/c Hùng Vương Plaza, 126 Hồng Bàng, P12, Q5, TP.HCM		0	0%		

7	Nguyễn Thị Hồng Thúy	Em gái	17.02B C/c Hùng Vương Plaza, 126 Hồng Bàng, P12, Q5, TP.HCM		0	0%		
V	Mai Phan Cẩm Tú	Thành viên HQQT kiêm Tổng giám đốc	405C2 (Tầng 4) KDC An Bình, P. Trần Biên, Tỉnh Đồng Nai	 cấp ngày  tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	0	0%	25/04/2025	
B. Ban Tổng Giám Đốc								
I	Mai Phan Cẩm Tú	Tổng giám đốc	405C2 (Tầng 4) KDC An Bình, P. Trần Biên, Tỉnh Đồng Nai	 cấp ngày  tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	0	0%	25/04/2025	
I	Vũ Thế Dũng	Chồng	405C2 (Tầng 4) KDC An Bình, P. Trần Biên, Tỉnh Đồng Nai	 cấp ngày  tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội				
2	Vũ Đức Thành	Con trai	405C2 (Tầng 4) KDC An Bình, P. Trần Biên, Tỉnh Đồng Nai	 cấp ngày  tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội				

II	Trần Mạnh Trọng	Phó Tổng giám đốc	78 Lê Trung Nghĩa, Phường 12, Tân Bình, TP.HCM	<div> <div></div> <div>cấp ngày</div> <div></div> <div>tại</div> <div></div> <div>Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội</div> </div>	0	0%	05/06/2025	
III	Nguyễn Thanh Bình	Phó Tổng giám đốc	Phước Lộc, Phước Thạnh, Củ Chi, Hồ Chí Minh.	<div> <div></div> <div>cấp ngày</div> <div></div> <div>tại</div> <div></div> <div>Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội</div> </div>	0	0%	30/08/2025	
C. Ủy Ban Kiểm toán								
I	Trần Minh Hiệp	Chủ tịch uỷ ban Kiểm toán	635/35 Quốc lộ 13, P.Hiệp Bình Phước, TP.Thủ Đức, TP.HCM	<div> <div></div> <div>cấp ngày</div> <div></div> <div>tại</div> <div></div> <div>Cục cảnh sát quản lý về trật tự xã hội</div> </div>	0	0 %	25/04/2025	
D. Kế toán trưởng								
I	Bạch Thị Minh Thu	Kế toán trưởng	61A, Tổ 10B, KP12, P. An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	<div> <div></div> <div>cấp ngày</div> <div></div> <div>tại</div> <div></div> <div>Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội</div> </div>	0	0%	22/10/2024	
1	Lê Tiến Đức	Chồng	61A, Tổ 10B, KP12, P. An Bình, Thành phố Biên Hòa,	<div> <div></div> <div>cấp ngày</div> </div>				

		Tỉnh Đồng Nai	 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội						
2	Lê Bạch Quỳnh Như	Con gái	61A, Tổ 10B, KP12, P. An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai						
3	Lê Tiên Khôi	Con trai	61A, Tổ 10B, KP12, P. An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai						

2. Giao dịch giữa người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Không có*





**CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI**

Số: .../2026/BC-UBKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày ... tháng ... năm 2026

DỰ THẢO

**BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP
TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI**

1. Thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) độc lập

1.1. Thông tin Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán

Tại ngày báo cáo, cơ cấu thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái có 1/4 thành viên độc lập (chiếm 25% số lượng thành viên HĐQT), phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020 đồng thời cũng phù hợp với quy định tại Khoản 4 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị độc lập như sau:

STT	Họ và tên	Thời gian bổ nhiệm	Thời gian miễn nhiệm	Chức vụ tại Công ty
1	Trần Minh Hiệp	25/06/2024		Thành viên HĐQT độc lập

1.2. Thù lao và các lợi ích khác của thành viên độc lập

- Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban Kiểm toán (“UBKT”) và từng thành viên UBKT tuân thủ đúng theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; và Điều lệ Công ty. Thông tin chi tiết đã được trình bày tại Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty năm 2025;
- Thù lao của thành viên HĐQT độc lập trong năm 2025 theo nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông CTCP Dây cáp Điện Việt Thái thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025;
- Các lợi ích có liên quan khác: *không có*.

CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Lô số 6, Đường số 2 & 5, KCN Giang Điền, Phường Trảng Bom, TP. Đồng Nai
Phone: 0867000514 * E-mail: pkd@vietthaicable.vn



2. Báo cáo của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy Ban kiểm toán

2.1. Đánh giá về hoạt động của HĐQT và Ban điều hành:

Thành viên độc lập HĐQT đã thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong năm tài chính 2025 trên các phương diện cụ thể như sau:

➤ Kết quả giám sát đối với việc lập báo cáo tài chính:

UBKT đã giám sát công tác thuyết minh BCTC quý, bán niên, năm 2025 trước khi Ban điều hành trình HĐQT, ĐHCĐ hoặc công bố ra bên ngoài theo quy định của Pháp luật. Kết quả giám sát cho thấy:

- Báo cáo tài chính được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật hiện hành. Báo cáo tài chính được lập phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính của Công ty;
- Các nghị quyết, quyết định được ban hành hợp lệ, đúng thẩm quyền và tuân thủ chế độ công bố thông tin đối với Công ty niêm yết;
- Công ty kiểm toán được lựa chọn đảm bảo độ tin cậy, trung thực, tuân thủ thời hạn kiểm toán, tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra các ý kiến kiểm toán.

➤ Kết quả giám sát kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025:

- Năm 2025, doanh thu của Công ty đạt 1.133.906.688.788 đồng, đạt 125,57% kế hoạch năm và tăng 48,65% so với năm 2024, lợi nhuận trước thuế TNDN đạt 15.709.311.628 đồng, đạt 86,99% kế hoạch năm và tăng 31,24% so với năm 2024. Dù lợi nhuận của công ty không đạt kế hoạch đã đề ra nhưng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã ghi nhận sự tăng trưởng vượt với năm 2024, thể hiện trên cả doanh số và lợi nhuận của công ty;
- Tình hình tài chính Công ty năm 2025 được duy trì lành mạnh, với các chỉ tiêu về khả năng thanh toán, cơ cấu vốn, năng lực hoạt động, khả năng sinh lời đều cải thiện tốt, có sự tăng trưởng vượt bậc so với năm 2024.

➤ Kết quả hoạt động giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

Qua công tác giám sát giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong năm tài chính 2025, UBKT ghi nhận các kết quả như sau:

- Các hoạt động của Công ty phù hợp với nội dung trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, chế độ quản lý của Nhà nước về kế toán tài chính và thuế;

- Các nội dung trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã được HĐQT và Ban điều hành triển khai thực hiện đầy đủ.

Đối với Hội đồng quản trị:

- Hội đồng Quản trị đã đề ra định hướng phát triển sản xuất kinh doanh mang tính chiến lược, xây dựng kế hoạch đầu tư trung – dài hạn phù hợp và triển khai thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025;
- Các phiên họp HĐQT được tổ chức đúng quy định, các nội dung được thảo luận, biểu quyết phù hợp với pháp luật và đúng thẩm quyền. Việc lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện đúng trình tự, thủ tục;
- Các thành viên HĐQT thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm, tham dự tích cực các phiên họp và đóng góp ý kiến xây dựng, góp phần định hướng phát triển bền vững cho Công ty.

Đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành:

- Ban điều hành thường xuyên tổ chức họp thảo luận tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và trên cơ sở chỉ đạo kịp thời của Hội đồng Quản trị đã quyết định các phương án sản xuất, kinh doanh phù hợp với thực tiễn;
- Trong hoạt động quản lý điều hành không ghi nhận từ các cơ quan quản lý, cơ quan chức năng về sự vi phạm hay sai sót trọng yếu.
- **Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.**
- Trong quá trình hoạt động, Ủy ban Kiểm toán đã phối hợp tốt với Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các Cổ đông. Ủy ban Kiểm toán không bị can thiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ, được tạo điều kiện tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng Quản trị khác, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban Kiểm toán. Mọi vấn đề phát sinh đều được thảo luận và giải quyết kịp thời.
- **Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát:**
- Công ty đã tuân thủ quy định có liên quan về thẩm quyền phê duyệt, theo dõi và thuyết minh Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty, Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát;

- Trong năm 2025, công ty có phát sinh giao dịch với các bên liên quan khác: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Tường.

STT	Bên liên quan	Mối quan hệ	Giá trị giao dịch	Nghị quyết thông qua giao dịch
1	CTCP Tập đoàn Đức Tường	Công ty có liên quan (đến ngày 25/04/2025)	2.263.798.890 đồng (Mua hàng hóa, vật tư, chi phí thuê xưởng, chi phí điện, chi phí khác) (*)	NQ ĐHĐCĐ Thường niên năm 2025 số 03/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2025

(*) Chi tiết từng hạng mục giao dịch được liệt kê tại thuyết minh BCTC kiểm toán năm 2025 của Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái.

2.2. Báo cáo hoạt động của Ủy ban Kiểm toán (“UBKT”)

➤ Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của công ty;

Luật Doanh nghiệp 2020 chính thức có hiệu lực kể từ 01/01/2021 quy định trường hợp Công ty không tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình có Ban kiểm soát thì ít nhất 20% số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên độc lập và phải thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT. Các tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên Ủy ban kiểm toán và chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban kiểm toán được quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

- Hoạt động truyền thông nhận thức về rủi ro và quản trị rủi ro đã được nâng cao và tiếp tục cần được duy trì và nhắc lại ở toàn bộ hệ thống theo các cấp độ khác nhau;
- Hệ thống kiểm soát nội bộ đã xây dựng khá đầy đủ, cần tiếp tục đánh giá hiệu quả và điều chỉnh theo khẩu vị rủi ro;
- Kiểm soát nội bộ và kiểm tra tuân thủ được bổ sung nguồn lực, mở rộng triển khai trong năm 2025;
- Công tác quản lý khắc phục phòng ngừa sau kiểm tra, nhận diện rủi ro cần tiếp tục cải thiện để tăng tính hiệu lực, hiệu quả sau kiểm tra.

Các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận của Ủy ban kiểm toán: 1 cuộc họp với số thành viên tham gia đầy đủ.



➤ **Phối hợp hoạt động giữa UBKT và HĐQT, TGD và các cổ đông:**

- Việc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành nhịp nhàng và hiệu quả. Việc điều hành kinh doanh của Ban điều hành không bị cản trở, việc giám sát của Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán được duy trì thường xuyên, chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của công ty thực hiện đúng các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Hội đồng quản trị. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ủy ban kiểm toán đã thực hiện quản trị công ty theo các chuẩn mực quản trị hiện đại, đề cao đạo đức nghề nghiệp và luôn hành động vì quyền lợi của cổ đông công ty.

2.3. Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán

Trong năm 2025, Ủy ban kiểm toán tổ chức các cuộc họp nhằm đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Các kết luận, kiến nghị của UBKT: Trong năm qua, Ủy ban Kiểm toán đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, tập trung giám sát và đánh giá các hoạt động tài chính, quản trị và kiểm soát nội bộ của Công ty. Chúng tôi đã thẩm định báo cáo tài chính năm 2025, xác nhận tính trung thực và hợp lý trong việc phản ánh tình hình tài chính. Hệ thống kiểm soát nội bộ được đánh giá hoạt động hiệu quả, luôn được cập nhật quy trình để đảm bảo phù hợp với cơ chế quản lý và kiểm soát của Công ty. Trong năm qua, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành đã phối hợp chặt chẽ, đảm bảo hoạt động kinh doanh hiệu quả và bền vững, thống nhất theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

3. Kiến nghị của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đề xuất một số kiến nghị như sau:

- Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn danh sách đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026 theo đề xuất của Ủy ban kiểm toán;
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản nội bộ nhằm chuẩn hóa quy trình, nâng cao hiệu quả kiểm soát và hiệu suất vận hành;
- Thực hiện thường xuyên các hoạt động kiểm tra, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm rà soát, hạn chế các rủi ro trong quá trình vận hành, kinh doanh;
- Tăng cường tuân thủ pháp luật trong các giao dịch của người nội bộ và bên liên quan; siết chặt chính sách, thiết lập công cụ giám sát nhằm phòng ngừa xung đột lợi ích và đảm bảo tính minh bạch, công khai;



- Gắn liền quản trị rủi ro với việc ra quyết định và xây dựng mục tiêu nhằm cân bằng rủi ro và lợi nhuận;
- Đẩy mạnh hoạt động R&D, phân tích thị trường, đánh giá cạnh tranh nhằm nắm bắt xu hướng, củng cố vị thế thương hiệu và nâng cao lợi thế cạnh tranh;
- Quản lý các hoạt động huy động vốn trung dài hạn phù hợp với định hướng chiến lược, từ đó đảm bảo sự cân bằng, hiệu quả, chặt chẽ và tuân thủ pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua toàn văn Báo cáo.

**CHỦ TỊCH ỦY BAN KIỂM TOÁN
THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP**

TRẦN MINH HIỆP





**CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI**

Số: .../2026/TT-HĐQT

DỰ THẢO

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày ... tháng ... năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán)

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái.
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số .../2026/NQ-HĐQT ngày .../.../2026.

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về việc Ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025. Hội đồng quản trị công ty đã quyết định lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C là Công ty kiểm toán thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính trong năm 2025. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C được đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để biết);
- Lưu: VT, HCNS.

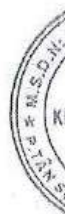
TRẦN VĂN HÙNG





BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2025

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI**



MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025	5 - 8
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	9
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	10 - 11
7. Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	12 - 35



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái được thành lập từ việc cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước (Xí nghiệp Việt Thái thuộc Công ty TNHH MTV Dây và Cáp điện Việt Nam) theo Quyết định số 1689/QĐ-TCCB ngày 09 tháng 5 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương). Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600751476, đăng ký lần đầu ngày 14 tháng 9 năm 2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 24 tháng 02 năm 2026 do Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai cấp.

Ngày 29 tháng 10 năm 2014, cổ phiếu của Công ty đã được niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là VTH.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
- Điện thoại : +84 (0) 86 700 0530
- Fax : +84 (0251) 3 836 297

Hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Sản xuất dây và cáp điện;
- Đại lý bán hàng và dịch vụ thương mại (trừ môi giới bất động sản, môi giới bảo hiểm, đấu giá);
- Bán buôn các mặt hàng dây và cáp điện. Kinh doanh vật tư, máy móc thiết bị và phụ tùng;
- Bán buôn các mặt hàng đồng, thau, nhôm;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Sản xuất đồng, thau, nhôm;
- Truyền tải và phân phối điện.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Trần Văn Hùng	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 8 năm 2024
Ông Trần Minh Hiệp	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 6 năm 2024
Ông Nguyễn Đức Tường	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 25 tháng 4 năm 2025
Bà Mai Phan Cẩm Tú	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 7 năm 2024
Ông Nguyễn Hải Hồ	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 6 năm 2024

Ủy ban kiểm toán

Chủ tịch Ủy ban kiểm toán của Công ty là Ông Trần Minh Hiệp (bổ nhiệm ngày 25 tháng 6 năm 2024).

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Mai Phan Cẩm Tú	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 7 năm 2024
Ông Trần Mạnh Trọng	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 6 năm 2025
Ông Nguyễn Thanh Bình	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 8 năm 2025



CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Bà Mai Phan Cẩm Tú – Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 01 tháng 7 năm 2024).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Mai Phan Cẩm Tú
Tổng Giám đốc

Ngày 25 tháng 3 năm 2026



Số: 1.0507/26/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
 CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 25 tháng 3 năm 2026, từ trang 05 đến trang 35, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
 CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
 KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C

Hoàng Thái Vương
 Thành viên Ban Giám đốc
 Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2129-2023-008-1
 Người được ủy quyền

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2026

Phan Cao Huyền
 Kiểm toán viên
 Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3523-2026-008-1



CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		466.040.829.642	398.561.244.430
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	17.497.052.550	14.903.058.723
1. Tiền	111		4.481.683.296	4.405.915.118
2. Các khoản tương đương tiền	112		13.015.369.254	10.497.143.605
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		79.677.600.000	41.490.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	79.677.600.000	41.490.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		144.113.952.876	103.338.081.517
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	127.915.137.901	99.423.613.764
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	13.249.446.438	5.109.187.507
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	6.078.297.752	2.074.907.335
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(3.269.627.089)	(3.269.627.089)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		140.697.874	-
IV. Hàng tồn kho	140		195.325.623.236	235.196.798.172
1. Hàng tồn kho	141	V.7	195.325.623.236	235.196.798.172
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		29.426.600.980	3.633.306.018
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	12.629.329.263	1.354.244.309
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		16.797.271.717	2.279.061.709
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		302.415.245.931	110.632.286.149
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		247.000.000	247.000.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	247.000.000	247.000.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		278.688.414.961	68.934.569.603
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	178.241.334.503	64.406.610.563
- Nguyên giá	222		266.797.609.043	144.346.015.087
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(88.556.274.540)	(79.939.404.524)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.10	3.960.317.189	4.259.209.052
- Nguyên giá	225		4.483.377.950	4.483.377.950
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(523.060.761)	(224.168.898)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.11	96.486.763.269	268.749.988
- Nguyên giá	228		97.008.343.140	430.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(521.579.871)	(161.250.012)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		18.876.874.434	23.415.185.993
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.12	18.876.874.434	23.415.185.993
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		4.602.956.536	18.035.530.553
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	4.602.956.536	18.035.530.553
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		768.456.075.573	509.193.530.579

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		659.086.474.214	411.489.401.429
I. Nợ ngắn hạn	310		498.559.164.355	388.996.039.160
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13	99.588.457.619	106.832.274.119
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14	38.494.535.681	12.979.204.355
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	812.740.658	1.167.373.344
4. Phải trả người lao động	314	V.16	1.836.882.189	3.391.460.516
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.17	2.104.216.374	1.930.815.214
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.18	3.749.244.453	1.550.972.551
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.19a	351.500.802.333	261.132.449.313
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.20	472.285.048	11.489.748
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		160.527.309.859	22.493.362.269
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.19b	160.527.309.859	22.493.362.269
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		109.369.601.359	97.704.129.150
I. Vốn chủ sở hữu	410		109.369.601.359	97.704.129.150
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.21	78.999.890.000	78.999.890.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		78.999.890.000	78.999.890.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	V.21	27.840.677	27.840.677
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.21	30.341.870.682	18.676.398.473
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		18.215.603.173	18.676.398.473
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		12.126.267.509	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		768.456.075.573	509.193.530.579

Đồng Nai, ngày 25 tháng 3 năm 2026

Bạch Thị Minh Thu
Kế toán trưởng/Người lập


Mai Phan Cẩm Tú
Tổng Giám đốc

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	1.133.906.688.788	762.822.937.964
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	52.160.010	6.017.035.910
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		1.133.854.528.778	756.805.902.054
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	1.046.980.085.734	683.928.493.076
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		86.874.443.044	72.877.408.978
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	3.786.453.088	572.607.152
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	26.353.493.714	16.175.246.856
Trong đó: chi phí lãi vay	23		24.769.038.528	15.452.427.989
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6	37.875.833.305	33.978.120.649
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	9.748.670.434	11.093.088.759
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		16.682.898.679	12.203.559.866
11. Thu nhập khác	31		235.526.697	43.217.757
12. Chi phí khác	32	VI.8	1.209.113.748	277.266.608
13. Lợi nhuận khác	40		(973.587.051)	(234.048.851)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		15.709.311.628	11.969.511.015
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.15	3.583.044.119	2.753.604.998
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		12.126.267.509	9.215.906.017
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	1.458	1.108
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9	1.458	1.108

Đồng Nai, ngày 25 tháng 3 năm 2026

Bạch Thị Minh Thu
Kế toán trưởng/Người lậpMai Phan Cẩm Tú
Tổng Giám đốc

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		15.709.311.628	11.969.511.015
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.9, 10, 11	9.718.713.276	7.521.902.219
- Các khoản dự phòng	03	V.6	-	300.000.000
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.5	598.336	261.586.930
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.4, 8	(3.636.587.924)	(418.670.762)
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	24.769.038.528	15.452.427.989
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		46.561.073.844	35.086.757.391
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(54.773.604.631)	(16.448.349.608)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		39.871.174.936	(77.554.911.800)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		19.652.853.176	66.031.420.273
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		2.157.489.063	(6.574.758.231)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	V.17, VI.5	(24.805.238.528)	(15.446.472.989)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.15	(3.977.826.298)	(3.213.534.182)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		24.685.921.562	(18.119.849.146)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9, 11, 12 VII	(214.547.032.895)	(36.940.248.578)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	V.9, VI.8	17.500.000	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2	(38.187.600.000)	(39.350.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5a, VI.4	2.223.502.886	418.670.762
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(250.493.630.009)	(75.871.577.816)

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.19	1.043.459.705.615	673.401.800.768
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.19	(814.001.497.165)	(571.942.580.920)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	V.19	(1.055.907.840)	(1.342.789.140)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		228.402.300.610	100.116.430.708
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		2.594.592.163	6.125.003.746
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	14.903.058.723	8.778.054.977
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(598.336)	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	17.497.052.550	14.903.058.723

Đồng Nai, ngày 25 tháng 3 năm 2026


Bạch Thị Minh Thu
Kế toán trưởng/Người lập
Mai Phan Cẩm Tú
Tổng Giám đốc

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái (sau đây gọi tắt là "Công ty") là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Công ty kinh doanh trong nhiều lĩnh vực khác nhau.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: sản xuất, kinh doanh các mặt hàng: đồng, thau, nhôm, dây và cáp điện, kinh doanh vật tư và thiết bị, đại lý bán hàng.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

6. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 123 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 127 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Ngày 27 tháng 10 năm 2025 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 99/2025/TT-BTC ("Thông tư 99") hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế cho Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp ("Thông tư 200") và các Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18 tháng 5 năm 2015, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 200. Các quy định của Thông tư 99 được áp dụng cho việc ghi sổ, lập và trình bày Báo cáo tài chính cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

4. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn của Công ty là các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua - bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua - bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 06 tháng đến dưới 01 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang chỉ bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong năm sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là công cụ, dụng cụ, chi phí bảo hiểm và chi phí sửa chữa. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí bảo hiểm

Chi phí bảo hiểm phát sinh được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng theo thời gian có hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm.

Chi phí sửa chữa

Chi phí sửa chữa phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 02 năm.

8. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phản ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

9. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	03 - 32
Máy móc và thiết bị	03 - 15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 07

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

10. Tài sản cố định thuê tài chính

Thuê tài sản được phân loại là thuê tài chính nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người đi thuê. Tài sản cố định thuê tài chính được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định thuê tài chính là giá thấp hơn giữa giá trị hợp lý của tài sản thuê tại thời điểm khởi đầu của hợp đồng thuê và giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu. Tỷ lệ chiết khấu để tính giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu cho việc thuê tài sản là lãi suất ngầm định trong hợp đồng thuê tài sản hoặc lãi suất ghi trong hợp đồng. Trong trường hợp không thể xác định được lãi suất ngầm định trong hợp đồng thuê thì sử dụng lãi suất tiền vay tại thời điểm khởi đầu việc thuê tài sản.

Tài sản cố định thuê tài chính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Trong trường hợp không chắc chắn Công ty sẽ có quyền sở hữu tài sản khi hết hạn hợp đồng thuê thì tài sản cố định sẽ được khấu hao theo thời gian ngắn hơn giữa thời gian thuê và thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của máy móc và thiết bị là 15 năm.

11. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 33 năm.

Chương trình phần mềm máy tính

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của chương trình phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Chương trình phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 08 năm.

Tài sản cố định vô hình khác

Tài sản cố định vô hình khác của Công ty là Chứng nhận sản phẩm đạt tiêu chuẩn Quốc tế. Nguyên giá của chứng nhận sản phẩm đạt tiêu chuẩn Quốc tế được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 10 năm.

12. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

13. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

14. Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

15. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và khi có thông báo chi trả cổ tức của Hội đồng quản trị.

16. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



IS - C.2
THHH
À TƯ VẤN
C
H. H. C

1476
TY
AN
DIEN
TAI
DONG

CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Doanh thu gia công

Doanh thu đối với hoạt động nhận gia công vật tư, hàng hóa là số tiền gia công thực tế được hưởng, không bao gồm giá trị vật tư, hàng hóa nhận gia công.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

17. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu chỉ có hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ hàng hóa được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp hàng hóa đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh hàng bán trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản hàng bán bị trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm nay.
- Nếu khoản hàng bán bị trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm sau.

18. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

19. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.



CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

20. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

21. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.



CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

22. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	216.075.502	489.992.112
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	4.265.607.794	3.915.923.006
Các khoản tương đương tiền		
(tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 03 tháng) ⁽ⁱ⁾	13.015.369.254	10.497.143.605
Cộng	17.497.052.550	14.903.058.723

- (i) Khoản tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Sở giao dịch 2 và Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh với số tiền lần lượt là 10.735.369.254 VND và 2.280.000.000 VND được dùng để đảm bảo cho các khoản vay của Công ty tại các ngân hàng này (xem thuyết minh số V.19a).

2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Tiền gửi có kỳ hạn từ trên 03 tháng đến 12 tháng.

Toàn bộ khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh 4 TP. Hồ Chí Minh và Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Sở giao dịch 2 với số tiền lần lượt là 7.980.000.000 VND, 18.147.600.000 VND, 14.495.000.000 VND và 39.055.000.000 VND được dùng để đảm bảo cho khoản vay của Công ty tại các ngân hàng này (xem thuyết minh số V.19a).

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bán thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	-	9.159.710.830
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Tường	-	2.961.660.484
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Tường - Chi nhánh Đà Nẵng	-	928.980.674
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Tường - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	-	5.269.069.672
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	127.915.137.901	90.263.902.934
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Tường	21.218.391.842	-
Công ty TNHH Thương mại Cơ điện HCM	-	20.886.556.432
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Nam Đức Việt	23.917.068.632	8.896.574.355
Công ty Cổ phần Cơ điện và Môi trường Việt Nam	13.048.396.111	-
Các khách hàng khác	69.731.281.316	60.480.772.147
Cộng	127.915.137.901	99.423.613.764

Toàn bộ khoản phải thu đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Sở giao dịch 2 và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (xem thuyết minh số V.19a).

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Yogiant International Limited	1.717.718.988	-
Công ty TNHH Kim loại màu Đồng Dương	4.999.980.000	-
Synenergy SRL	-	1.990.358.000
Công ty TNHH MTV Thiết bị Lioa Đồng Nai	735.068.453	1.132.516.741
Công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Tân Khánh Khải	1.350.187.560	437.918.400
Các nhà cung cấp khác	4.446.491.437	1.548.394.366
Cộng	13.249.446.438	5.109.187.507

5. Phải thu khác**5a. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Tạm ứng	643.290.575	-	297.955.758	-
Lãi dự thu tiền gửi có kỳ hạn	1.484.105.336	-	-	-
Các khoản ký cược, ký quỹ ngắn hạn	3.690.901.841	-	1.776.951.577	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	260.000.000	-	-	-
Cộng	6.078.297.752	-	2.074.907.335	-

5b. Phải thu dài hạn khác

Các khoản ký quỹ, ký cược dài hạn.

Bán thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

6. Nợ xấu

	Thời gian quá hạn	Số cuối năm		Thời gian quá hạn	Số đầu năm	
		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Công ty TNHH Đầu tư ĐT Quang Thành	Từ 02 năm đến dưới 03 năm	2.364.152.525	1.598.609.870	Từ 01 năm đến dưới 02 năm	2.364.152.525	1.598.609.870
Công ty TNHH Xây dựng Trung Quốc (Đồng Nam Á)	Từ 02 năm đến dưới 03 năm	1.108.442.492	1.018.442.492	Từ 01 năm đến dưới 02 năm	1.108.442.492	1.018.442.492
Các tổ chức và cá nhân khác	Từ 06 tháng đến dưới 01 năm			Từ 01 năm đến dưới 02 năm	981.465.780	917.589.460
	Từ 01 năm đến dưới 02 năm	981.465.780	917.589.460	Từ 02 năm đến dưới 03 năm	2.296.823.939	1.258.891.608
	Từ 02 năm đến dưới 03 năm	2.296.823.939	1.258.891.608	Từ trên 03 năm	596.671.410	198.487.263
	Từ trên 03 năm	1.739.285.954	427.010.172		1.142.614.544	228.522.909
Cộng		8.490.170.691	5.220.543.601		8.490.170.691	5.220.543.601

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	3,269.627.089	2.969.627.089
Trích lập dự phòng	-	300.000.000
Số cuối năm	3,269.627.089	3.269.627.089

7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	59.032.789.408	-	118.453.459.019	-
Công cụ, dụng cụ	254.827.347	-	634.085.888	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	20.842.224.059	-	25.672.770.498	-
Thành phẩm	102.977.094.056	-	77.138.045.272	-
Hàng hóa	12.218.688.366	-	13.298.437.495	-
Cộng	195.325.623.236	-	235.196.798.172	-

Toàn bộ hàng tồn kho của Công ty đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Công ty tại các Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh, Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Sở giao dịch 2, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh 4 TP. Hồ Chí Minh và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (xem thuyết minh số V.19a).

8. Chi phí trả trước**8a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	1.268.932.459	297.491.104
Chi phí bảo hiểm	150.866.469	130.477.694
Chi phí sửa chữa	10.697.200.993	73.704.067
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	512.329.342	852.571.444
Cộng	12.629.329.263	1.354.244.309

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

8b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	2.508.964.575	2.993.627.565
Chi phí sửa chữa	2.093.991.961	14.359.493.120
Các chi phí trả trước dài hạn khác	-	682.409.868
Cộng	4.602.956.536	18.035.530.553

9. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	14.102.368.926	120.184.125.425	8.283.898.348	1.775.622.388	144.346.015.087
Mua trong năm	-	980.661.500	1.773.498.080	-	2.754.159.580
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	84.097.256.860	33.549.538.489	2.581.780.863	-	120.228.576.212
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(531.141.836)	-	(531.141.836)
Số cuối năm	98.199.625.786	154.714.325.414	12.108.035.455	1.775.622.388	266.797.609.043
Trong đó:					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	8.467.640.744	48.038.130.460	1.655.266.723	1.325.230.570	59.486.268.497
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn lũy kế					
Số đầu năm	12.496.466.817	60.935.871.814	5.133.169.631	1.373.896.262	79.939.404.524
Khấu hao trong năm	665.790.449	7.299.857.541	1.007.717.958	86.125.606	9.059.491.554
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(442.621.538)	-	(442.621.538)
Số cuối năm	13.162.257.266	68.235.729.355	5.698.266.051	1.460.021.868	88.556.274.540
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	1.605.902.109	59.248.253.612	3.150.728.717	401.726.126	64.406.610.563
Số cuối năm	85.037.368.520	86.478.596.059	6.409.769.404	315.600.520	178.241.334.503
Trong đó:					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

Một số tài sản cố định hữu hình có nguyên giá và giá trị còn lại theo sổ sách lần lượt là 151.942.568.233 VND và 130.733.169.805 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Phú Nhuận, Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Sở giao dịch 2, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh 4 TP. Hồ Chí Minh, Ngân hàng TMCP Á Châu và Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Hóc Môn (xem thuyết minh số V.19).

10. Tài sản cố định thuê tài chính

	Máy móc và thiết bị
Nguyên giá	
Số đầu năm	4.483.377.950
Số cuối năm	4.483.377.950
Giá trị hao mòn	
Số đầu năm	224.168.898
Khấu hao trong năm	298.891.863
Số cuối năm	523.060.761
Giá trị còn lại	
Số đầu năm	4.259.209.052
Số cuối năm	3.960.317.189

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

11. Tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất	Chương trình phần mềm máy tính	Tài sản cố định vô hình khác	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	-	430.000.000	-	430.000.000
Mua trong năm	-	-	675.600.000	675.600.000
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	95.902.743.140	-	-	95.902.743.140
Số cuối năm	95.902.743.140	430.000.000	675.600.000	97.008.343.140
Trong đó:				
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	-	-	-
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	-	161.250.012	-	161.250.012
Khấu hao trong năm	244.649.855	53.750.004	61.930.000	360.329.859
Số cuối năm	244.649.855	215.000.016	61.930.000	521.579.871
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	-	268.749.988	-	268.749.988
Số cuối năm	95.658.093.285	214.999.984	613.670.000	96.486.763.269
Trong đó:				
Tạm thời không sử dụng	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-

12. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Khoản chi phí mua sắm tài sản cố định, chi tiết như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	23.415.185.993	20.038.000.561
Chi phí phát sinh trong năm	213.494.888.229	19.786.684.882
Kết chuyển vào TSCĐ hữu hình trong năm	(120.228.576.212)	(11.282.499.100)
Kết chuyển vào TSCĐ vô hình trong năm	(95.902.743.140)	-
Kết chuyển vào TSCĐ thuê tài chính	-	(4.483.377.950)
Kết chuyển vào công cụ, dụng cụ	(1.901.880.436)	(643.622.400)
Số cuối năm	18.876.874.434	23.415.185.993

13. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả các bên liên quan	-	362.804.163
Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đức Tường	-	206.270.432
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Tường - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	-	156.533.731
Phải trả các nhà cung cấp khác	99.588.457.619	106.469.469.956
Công ty Điện lực Đồng Tháp	56.471.681.200	-
Công ty Điện lực Bình Dương	-	53.115.493.334
Công ty TNHH Kim loại màu Đồng Dương	-	17.325.002.300
Các nhà cung cấp khác	43.116.776.419	36.028.974.322
Cộng	99.588.457.619	106.832.274.119

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

14. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Xây dựng Kỹ thuật Công nghệ Hoàng Hoàng Long	-	3.158.231.024
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Trường Sơn	3.965.907.090	-
Các khách hàng khác	34.528.628.591	9.820.973.331
Cộng	38.494.535.681	12.979.204.355

15. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	5.306.040.820	(5.306.040.820)	-
Thuế xuất, nhập khẩu	-	14.531.782	(14.531.782)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.003.324.998	3.583.044.119	(3.977.826.298)	608.542.819
Thuế thu nhập cá nhân	164.048.346	559.555.429	(519.405.936)	204.197.839
Các loại thuế khác	-	5.000.000	(5.000.000)	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	35.469.962	(35.469.962)	-
Cộng	1.167.373.344	9.503.642.112	(9.858.274.798)	812.740.658

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Năm 2025, Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 08% đối với các hàng hóa, dịch vụ được quy định tại các Nghị định số 180/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 và Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn Nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 và Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội.

Thuế xuất, nhập khẩu

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	15.709.311.628	11.969.511.015
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	834.802.469	447.976.465
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập tính thuế	16.544.114.097	12.417.487.480
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	3.308.822.819	2.483.497.496
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước	274.221.300	270.107.502
Tổng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	3.583.044.119	2.753.604.998

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Các loại thuế khác:

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

16. **Phải trả người lao động**
Tiền lương còn phải trả cho người lao động.

17. **Chi phí phải trả ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Thù lao Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị	460.100.000	522.800.000
Chi phí lãi vay	345.614.779	381.814.779
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	1.298.501.595	1.026.200.435
Cộng	2.104.216.374	1.930.815.214

18. **Phải trả khác ngắn hạn khác**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH MTV Thiết bị điện Lioa Đồng Nai - phải trả tiền mua hàng	2.990.938.500	745.783.100
Cổ tức phải trả	465.725.000	465.725.000
Kinh phí công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế	29.030.953	41.513.400
Tài sản thừa chờ giải quyết	-	294.951.051
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	263.550.000	3.000.000
Cộng	3.749.244.453	1.550.972.551

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

19. **Vay và nợ thuê tài chính**

- 19a. **Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	351.500.802.333	256.953.777.041
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh ⁽ⁱ⁾	105.215.249.624	79.680.716.543
Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Sở giao dịch 2 ⁽ⁱⁱ⁾	148.963.107.325	135.302.700.774
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh 4 TP. Hồ Chí Minh ⁽ⁱⁱⁱ⁾	42.229.929.986	27.389.109.858
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng ^(iv)	15.285.435.445	14.581.249.866
Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh ^(v)	3.619.475.482	-
Ngân hàng TMCP Á Châu ^(vi)	36.187.604.471	-
Vay ngắn hạn cá nhân	-	1.200.000.000
Vay Bà Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	-	1.200.000.000
Vay dài hạn đến hạn trả	-	1.922.764.432
(xem thuyết minh số V.19b)	-	-
Nợ thuê tài chính đến hạn trả	-	1.055.907.840
(xem thuyết minh số V.19b)	-	-
Cộng	351.500.802.333	261.132.449.313

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- (i) Khoản vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh theo hợp đồng tín dụng số 107/23542346/25-DN3/N-CTD ngày 09 tháng 10 năm 2025 để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty với lãi suất quy định theo từng lần nhận nợ, thời hạn cấp hạn mức tín dụng tính từ ngày 09 tháng 10 năm 2025 đến ngày 09 tháng 10 năm 2026. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản là hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn, hàng tồn kho (xem thuyết minh số V.2 và V.7); tiền gửi tiết kiệm của Ông Nguyễn Đức Tường và Ông Trần Anh Tú tại Ngân hàng này; Quyền sử dụng đất và nhà ở tại số 105 đường số 7, khu nhà ở Phước Kiển, xã Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh và hợp đồng bảo lãnh số 0126/2175/BLVVDN3 ký ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Ông Nguyễn Đức Tường và Bà Phan Thị Hiệp.
- (ii) Khoản vay Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Sở giao dịch 2 theo hợp đồng cấp tín dụng số 298603.25.103.10304730.TD ngày 08 tháng 5 năm 2025 để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty với lãi suất quy định theo từng lần nhận nợ, thời hạn cấp hạn mức tín dụng tính từ ngày 08 tháng 5 năm 2025 đến ngày 03 tháng 4 năm 2026. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp các quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của Ông Nguyễn Đức Tường và Bà Phan Thị Hiệp, Ông Nguyễn Đức Vượng và Bà Trần Thị Hồng Phương; hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn, quyền đòi nợ luân chuyển và hàng tồn kho của Công ty (xem thuyết minh số V.1, V.2, V.3 và V.7).
- (iii) Khoản vay Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh 4 TP. Hồ Chí Minh theo hợp đồng cho vay hạn mức số 01/2025-HĐCVHM/NHCT908-VIETTHAI ngày 14 tháng 10 năm 2025 để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh dây, cáp điện và điện tử của Công ty với lãi suất quy định theo từng lần nhận nợ, thời hạn duy trì hạn mức tín dụng là kể từ ngày 14 tháng 10 năm 2025 đến ngày 05 tháng 10 năm 2026. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn (xem thuyết minh số V.2).
- (iv) Khoản vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số BCLC-7876-01 ngày 26 tháng 6 năm 2025 để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty với lãi suất quy định theo từng lần nhận nợ, thời hạn cấp hạn mức tín dụng tính từ ngày 26 tháng 6 năm 2025 đến ngày 26 tháng 6 năm 2026. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn, quyền đòi nợ với số tiền tối đa là 125.000.000.000 VND và hàng tồn kho với giá trị thế chấp là 10.000.000.000 VND (xem thuyết minh số V.2, V.3 và V.7) và bảo lãnh của Ông Nguyễn Đức Tường và Bà Phan Thị Hiệp.
- (v) Khoản vay Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh theo hợp đồng tín dụng hạn mức số 5300364/2025/HDTDHM ngày 12 tháng 9 năm 2025 để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với lãi suất quy định theo từng lần nhận nợ, thời hạn vay là 12 tháng. Khoản vay được đảm bảo bằng việc thế chấp các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn (xem thuyết minh số V.1) và bảo lãnh của Ông Nguyễn Đức Tường.
- (vi) Khoản vay Ngân hàng TMCP Á Châu theo hợp đồng cấp tín dụng số HCM.DN.6566.050625 ngày 01 tháng 7 năm 2025 với hạn mức 200.000.000.000 VND để bổ sung vốn lưu động và phát hành bảo lãnh các loại theo ngành nghề đã đăng ký kinh doanh của Công ty với lãi suất quy định theo từng lần nhận nợ, thời hạn vay là 12 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng bất động sản tại thửa đất số 52, tờ bản đồ số 19, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; Toàn bộ quyền tài sản là các khoản tiền đòi nợ, các khoản tiền phải thu, khoản tiền bồi thường thiệt hại, khoản tiền thụ hưởng bảo hiểm, các khoản tiền và toàn bộ các tài sản là động sản khác trị giá được bằng tiền, lợi ích,... Công ty có được do Ngân hàng tài trợ.

Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Chi tiết phát sinh của khoản vay và nợ ngắn hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Kết chuyển sang vay dài hạn	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	256.953.777.041	861.538.715.865	-	(766.991.690.573)	351.500.802.333
Vay ngắn hạn cá nhân	1.200.000.000	40.000.000.000	(1.200.000.000)	(40.000.000.000)	-
Vay dài hạn đến hạn trả	1.922.764.432	-	(34.930.500)	(1.887.833.932)	-
Nợ thuê tài chính đến hạn trả	1.055.907.840	-	-	(1.055.907.840)	-
Cộng	261.132.449.313	901.538.715.865	(1.234.930.500)	(809.935.432.345)	351.500.802.333

19b. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay dài hạn ngân hàng	156.274.078.499	19.440.130.909
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh 4 TP. Hồ Chí Minh ⁽ⁱ⁾	2.318.037.750	3.090.717.000
Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Sở giao dịch 2 ⁽ⁱⁱ⁾	20.406.860.249	16.349.413.909
Ngân hàng TMCP Á Châu ⁽ⁱⁱⁱ⁾	132.538.000.000	-
Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Hóc Môn ^(iv)	976.250.000	-
Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Phú Nhuận	34.930.500	-
Vay dài hạn cá nhân	1.200.000.000	-
Bà Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	1.200.000.000	-
Nợ thuê tài chính dài hạn	3.053.231.360	3.053.231.360
Công ty Cho thuê tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	3.053.231.360	3.053.231.360
Cộng	160.527.309.859	22.493.362.269

- (i) Khoản vay Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh 4 TP. Hồ Chí Minh để mua sắm tài sản cố định với thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp các tài sản hình thành từ vốn vay (xem thuyết minh số V.9).
- (ii) Khoản vay Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Sở giao dịch 2 để mua sắm tài sản cố định với thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp các tài sản hình thành từ vốn vay (xem thuyết minh số V.9).
- (iii) Khoản vay Ngân hàng TMCP Á Châu theo hợp đồng cấp tín dụng số HCM.DN.6585.050625 ngày 01 tháng 7 năm 2025 với hạn mức 133.000.000.000 VND để đầu tư tài sản cố định là nhà xưởng ở Khu công nghiệp Giang Điền của Công ty với lãi suất quy định theo từng lần nhận nợ, thời hạn vay là 180 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng bất động sản tại thửa đất số 52, tờ bản đồ số 19, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; Toàn bộ quyền tài sản là các khoản tiền đòi nợ, các khoản tiền phải thu, khoản tiền đòi bồi thường thiệt hại, khoản tiền thụ hưởng bảo hiểm, các khoản tiền và toàn bộ các tài sản là động sản khác trị giá được bằng tiền, lợi ích,... Công ty có được do Ngân hàng tài trợ.
- (iv) Khoản vay Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Hóc Môn theo hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 130/2025/HDTD/TXU ngày 04 tháng 12 năm 2025 để mua xe ô tô phục vụ đi lại của Công ty với thời hạn vay 72 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên (xem thuyết minh số V.9).

Công ty có khả năng trả được các khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn.

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn như sau:

	Tổng nợ	Từ 01 năm trở xuống	Trên 01 năm đến 05 năm	Trên 05 năm
Số cuối năm				
Vay dài hạn ngân hàng	156.274.078.499	-	32.450.191.389	123.823.887.110
Vay dài hạn cá nhân	1.200.000.000	-	1.200.000.000	-
Nợ thuê tài chính	3.053.231.360	-	3.053.231.360	-
Cộng	160.527.309.859	-	36.703.422.749	123.823.887.110
Số đầu năm				
Vay dài hạn ngân hàng	21.362.895.341	1.922.764.432	19.440.130.909	-
Nợ thuê tài chính	4.109.139.200	1.055.907.840	3.053.231.360	-
Cộng	25.472.034.541	2.978.672.272	22.493.362.269	-

Tổng nợ thuê tài chính phải trả như sau:

	Tổng nợ	Từ 01 năm trở xuống	Trên 01 năm đến 05 năm
Số cuối năm			
Tiền gốc phải trả	3.053.231.360	-	3.053.231.360
Lãi thuê phải trả	441.076.214	-	441.076.214
Nợ thuê tài chính phải trả	3.494.307.574	-	3.494.307.574
Số đầu năm			
Tiền gốc phải trả	4.109.139.200	1.055.907.840	3.053.231.360
Lãi thuê phải trả	783.554.771	342.478.557	441.076.214
Nợ thuê tài chính phải trả	4.892.693.971	1.398.386.397	3.494.307.574

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Kết chuyển từ vay ngắn hạn	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay dài hạn ngân hàng	19.440.130.909	141.920.989.750	34.930.500	(5.121.972.660)	156.274.078.499
Vay dài hạn cá nhân	-	-	1.200.000.000	-	1.200.000.000
Nợ thuê tài chính	3.053.231.360	-	-	-	3.053.231.360
Cộng	22.493.362.269	141.920.989.750	1.234.930.500	(5.121.972.660)	160.527.309.859

19c. Vay quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có các khoản vay và nợ thuê tài chính quá hạn chưa thanh toán.

20. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	11.489.748	11.489.748
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	460.795.300	-
Số cuối năm	472.285.048	11.489.748

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

21. Vốn chủ sở hữu**21a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	78.999.890.000	27.840.677	9.460.492.456	88.488.223.133
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	9.215.906.017	9.215.906.017
Số dư cuối năm trước	78.999.890.000	27.840.677	18.676.398.473	97.704.129.150
Số dư đầu năm nay	78.999.890.000	27.840.677	18.676.398.473	97.704.129.150
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	12.126.267.509	12.126.267.509
Trích quỹ trong năm nay	-	-	(460.795.300)	(460.795.300)
Số dư cuối năm nay	78.999.890.000	27.840.677	30.341.870.682	109.369.601.359

21b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ông Trần Văn Hùng	19.000.000.000	19.000.000.000
Ông Trần Cao Cường	18.817.500.000	18.817.500.000
Ông Trần Anh Tú	13.000.000.000	13.000.000.000
Công ty Cổ phần Dây cáp điện Tân Cường Thành	9.239.200.000	9.239.200.000
Ông Nguyễn Hải Hồ	10.000.000.000	10.000.000.000
Các tổ chức và cá nhân khác	8.943.190.000	8.943.190.000
Cộng	78.999.890.000	78.999.890.000

Trong năm 2025, Công ty đã chào bán 3.000.000 cổ phiếu phổ thông cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp để thanh toán nợ gốc khoản vay với Ngân hàng TMCP Quân đội theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 ngày 25 tháng 10 năm 2025. Số lượng cổ phiếu đã bán được là 3.000.000 cổ phiếu theo Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu riêng lẻ của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái ngày 03 tháng 02 năm 2026. Công ty đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 24 tháng 02 năm 2026 do Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai cấp về việc tăng vốn điều lệ lên 108.999.890.000 VND. Theo Quyết định số 165/QĐ-SGDHN ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Công ty được niêm yết bổ sung 3.000.000 cổ phiếu, nâng tổng số lượng cổ phiếu niêm yết lên 10.899.989 cổ phiếu.

21c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	10.899.989	7.899.989
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	7.899.989	7.899.989
- Cổ phiếu phổ thông	7.899.989	7.899.989
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	7.899.989	7.899.989
- Cổ phiếu phổ thông	7.899.989	7.899.989
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

21d. Phân phối lợi nhuận

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 03/2025/NQ-ĐHĐCĐ đã thông qua việc trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi với tỷ lệ là 05% lợi nhuận năm 2024, tương đương với số tiền là 460.795.300 VND.

22. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

22a. Tài sản thuê ngoài

Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê nhà xưởng không thể hủy ngang theo các thời hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	-	5.100.000.000
Trên 01 năm đến 05 năm	-	10.200.000.000
Cộng	-	15.300.000.000

Công ty thuê nhà xưởng dưới hình thức thuê hoạt động. Các hợp đồng thuê có hiệu lực trong khoảng thời gian từ năm 2023 đến năm 2028. Trong năm, Công ty đã nhận chuyển nhượng Quyền sử dụng đất này từ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Tường theo Hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được công chứng ngày 28 tháng 7 năm 2025 với tổng giá trị chuyển nhượng là 198.000.000.000 VND.

22b. Ngoại tệ các loại

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm 6.611,08 USD (số đầu năm là 931,08 USD).

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán thành phẩm	978.453.732.316	723.943.575.112
Doanh thu bán nguyên vật liệu, hàng hóa	43.594.385.428	32.604.993.844
Doanh thu gia công và bán phế liệu	111.858.571.044	6.274.369.008
Cộng	1.133.906.688.788	762.822.937.964

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Trong năm, Công ty chỉ phát sinh giao dịch bán hàng hóa và bán thành phẩm với Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Tường với số tiền là 16.843.267.331 VND (năm trước là 161.649.980.376 VND).

2. Các khoản giảm trừ doanh thu

Khoản hàng bán bị trả lại.

3. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của thành phẩm đã bán	885.053.328.696	626.468.951.558
Giá vốn của nguyên vật liệu, hàng hóa đã tiêu thụ	51.834.462.970	50.467.318.203
Giá vốn gia công và bán phế liệu	110.092.294.068	6.992.223.315
Cộng	1.046.980.085.734	683.928.493.076

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

4. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	5.024.804	4.088.732
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	3.707.608.222	418.670.762
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	73.820.062	149.847.658
Cộng	3.786.453.088	572.607.152

5. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	24.769.038.528	15.452.427.989
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	712.437.417	425.150.102
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	598.336	261.586.930
Các chi phí khác	871.419.433	36.081.835
Cộng	26.353.493.714	16.175.246.856

6. Chi phí bán hàng

	Năm nay	Năm trước
Chi phí vận chuyển	19.813.922.882	15.365.845.581
Chi phí hoa hồng môi giới	2.406.204.412	3.980.721.475
Chi phí cho nhân viên	6.985.921.251	5.845.868.826
Chi phí vật liệu bao bì	941.852.831	1.068.852.026
Chi phí khấu hao tài sản cố định	754.499.190	217.047.048
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.022.827.508	4.163.104.370
Các chi phí khác	4.950.605.231	3.336.681.323
Cộng	37.875.833.305	33.978.120.649

7. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	4.324.307.017	5.059.653.045
Chi phí đồ dùng văn phòng	606.250.385	352.266.857
Chi phí khấu hao tài sản cố định	373.266.467	274.522.729
Thuế, phí và lệ phí	102.139.623	268.535.054
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.709.629.417	1.228.988.365
Dự phòng phải thu khó đòi	-	300.000.000
Các chi phí khác	1.633.077.525	3.609.122.709
Cộng	9.748.670.434	11.093.088.759

8. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Các khoản phạt, chậm nộp	-	83.229.163
Thuế bị phạt, bị truy thu	607.502.860	-
Lỗ thanh lý tài sản cố định	71.020.298	-
Các chi phí khác	530.590.590	194.037.445
Cộng	1.209.113.748	277.266.608

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9. Lãi trên cổ phiếu**9a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu**

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	12.126.267.509	9.215.906.017
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(606.313.375)	(460.795.300)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	11.519.954.134	8.755.110.717
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	7.899.989	7.899.989
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	1.458	1.108

9b. Thông tin khác

Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước được tính toán lại do trừ số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi khi xác định lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu theo hướng dẫn của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính. Việc này làm cho lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước giảm từ 1.167 VND xuống còn 1.108 VND.

10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	1.179.796.435.384	787.134.159.966
Chi phí nhân công	24.999.006.500	24.381.114.167
Chi phí khấu hao tài sản cố định	9.718.713.276	7.521.902.219
Chi phí dịch vụ mua ngoài	50.148.633.471	43.268.906.778
Chi phí khác	13.678.659.059	10.464.440.496
Cộng	1.278.341.447.690	872.770.523.626

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Công ty có các khoản công nợ liên quan đến mua sắm tài sản cố định như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Trả trước tiền mua sắm tài sản cố định	1.128.810.938	2.092.439.538
Phải trả tiền mua sắm tài sản cố định	930.257.880	1.418.152.002

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan**

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán và Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt. Các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tạm ứng	-	15.005.524.001
Mượn tiền	-	4.845.192.000

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	Tiền lương	Thù lao	Tổng thu nhập
Năm nay			
Ông Nguyễn Hải Hồ	-	60.000.000	60.000.000
Ông Trần Văn Hùng	-	180.000.000	180.000.000
Ông Nguyễn Đức Tường (miễn nhiệm từ ngày 25 tháng 4 năm 2025)	-	20.000.000	20.000.000
Ông Trần Minh Hiệp	-	96.000.000	96.000.000
Bà Mai Phan Cẩm Tú	360.000.000	60.000.000	420.000.000
Ông Trần Mạnh Trọng (bổ nhiệm ngày 05 tháng 6 năm 2025)	-	-	-
Ông Nguyễn Thanh Bình (bổ nhiệm ngày 30 tháng 8 năm 2025)	120.000.000	-	120.000.000
Bà Bạch Thị Minh Thu	300.000.000	-	300.000.000
Cộng	780.000.000	416.000.000	1.196.000.000
Năm trước			
Ông Nguyễn Đức Tường	-	170.000.000	170.000.000
Ông Nguyễn Hải Hồ	-	30.000.000	30.000.000
Ông Trần Văn Hùng	-	100.000.000	100.000.000
Ông Trần Minh Hiệp	-	108.000.000	108.000.000
Ông Nguyễn Quang Vinh	-	60.000.000	60.000.000
Bà Mai Phan Cẩm Tú	360.000.000	6.000.000	366.000.000
Ông Nguyễn Đức Mạnh	240.000.000	15.000.000	255.000.000
Ông Đàm Phú Quốc	152.538.300	-	152.538.300
Bà Bạch Thị Minh Thu	69.000.000	-	69.000.000
Cộng	821.538.300	489.000.000	1.310.538.300

1b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác

Công ty Cổ phần Dây cáp điện Tân Cường Thành
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Tường

Mối quan hệ

Cổ đông lớn
Công ty có liên quan
(đến ngày 25 tháng 4 năm 2025)

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CẤP ĐIỆN VIỆT THÁI

Địa chỉ: Lô số 6, Đường số 2&5, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài giao dịch về bán hàng đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh thêm các giao dịch khác với Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Tường (đến ngày 25 tháng 4 năm 2025) như sau:

	Năm nay	Năm trước
Mua hàng hóa	643.850.630	6.265.303.526
Mua vật tư	316.336.260	4.729.012.079
Chi phí thuê xưởng	1.275.000.000	4.860.000.000
Chi phí điện	-	1.021.095.908
Chi phí khác	28.612.000	504.829.827

Giá hàng hóa cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.3 và V.13.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

2. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý.

2a. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Công ty chỉ hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực sản xuất dây cáp điện các loại với doanh thu chiếm 90,14%.

2b. Thông tin về khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ngoài sự kiện đã được trình bày ở thuyết minh số V.21b, không có sự kiện trọng yếu nào khác phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Bạch Thị Minh Thu
Kế toán trưởng/Người lập

Đồng Nai, ngày 25 tháng 3 năm 2026

Mai Phan Cẩm Tú
Tổng Giám đốc



Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính





CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Số: .../2026/TT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày ... tháng ... năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2025, Kế hoạch kinh doanh năm 2026)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số .../2026/NQ-HĐQT ngày .../.../2026.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

I. Phân phối lợi nhuận năm 2025:

Hội đồng quản trị Công ty xây dựng phương án sử dụng lợi nhuận năm 2025 như sau:

- | | |
|--|------------------------|
| 1. Lợi nhuận sau thuế năm 2025 | : 12.126.267.509 đồng. |
| 2. Lợi nhuận lũy kế đến hết 31/12/2025 | : 30.341.870.682 đồng. |
| 3. Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (5%) | : 606.313.375 đồng |
| 4. Cổ tức | : 10% |

II. Kế hoạch SXKD năm 2026:

- | | |
|-----------------------------------|---|
| 1. Doanh thu | : 1.366.461.000.000 đồng. |
| 2. Lợi nhuận trước thuế | : 21.361.000.000 đồng. |
| 3. Trích quỹ khen thưởng phúc lợi | : 5% lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 2026 |
| 4. Cổ tức | : 10% (bằng tiền mặt/cổ phiếu). |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để biết);
- Lưu: VT, HCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN VĂN HÙNG



CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Số: .../2026/TT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày ... tháng ... năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v: Chi trả thù lao của HĐQT, UBKT năm 2025 và kế hoạch chi trả năm 2026)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Công ty Dây cáp điện Việt Thái;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số .../2026/NQ-HĐQT ngày .../.../2026.

1. Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2025

Thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán đã thực hiện chi trả theo tờ trình thù lao HĐQT, Ủy ban kiểm toán được ĐHCĐ thường niên năm 2025 thông qua.

2. Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2026

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán trong năm 2026 như sau:

STT	CHỨC DANH	MỨC THÙ LAO
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	15.000.000 đồng/tháng
2	Thành viên Hội đồng quản trị	5.000.000 đồng/tháng
3	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	3.000.000 đồng/tháng
4	Ủy viên Ủy ban kiểm toán	2.000.000 đồng/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để biết);
- Lưu: VT, HCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN VĂN HÙNG



**CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI**

Số: .../2026/TT-UBKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày ... tháng ... năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026

DỰ THẢO

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần dây cáp điện Việt Thái;
- Căn cứ Nghị quyết/Biên bản họp Ủy Ban kiểm toán số ... ngày .../.../2026.

Ủy ban kiểm toán Công ty đề xuất Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 và Báo cáo soát xét bán niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái.

Danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng trong lĩnh vực chứng khoán do Ủy ban kiểm toán đề xuất (bao gồm nhưng không giới hạn):

STT	Tên đơn vị
1	Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C
2	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC)
3	Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC)
4	Trong trường hợp không ký kết được với đơn vị trên, ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán khác trong danh sách kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho kiểm toán năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để biết);
- Lưu: VT, HCNS

**TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH**

TRẦN MINH HIỆP

CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Lô số 6, Đường số 2 & 5, KCN Giang Điền, Phường Trảng Bom, TP. Đồng Nai
Phone: 0867000514 * E-mail: pkd@vietthaicable.vn



**CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI**

Số: .../2026/TT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày ... tháng ... năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị)

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Công ty Dây cáp điện Việt Thái;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số .../2026/NQ-HĐQT ngày .../.../2026.

Để đảm bảo các quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái được phù hợp với nhu cầu hoạt động quản trị điều hành của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua:

- 1. Toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị Công ty**
- 2. Toàn văn Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**

Tài liệu kèm theo: Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để biết);
- Lưu: VT, HCNS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TRẦN VĂN HÙNG



CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Số: .../2026/TT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày ... tháng ... năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v: Báo cáo tình hình sử dụng vốn của đợt tăng vốn điều lệ từ chào bán cổ phiếu riêng lẻ)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Nghị định 245/2025/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 11/09/2025;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Công ty Dây cáp điện Việt Thái;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số .../2026/NQ-HĐQT ngày .../.../2026.

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình sử dụng vốn của đợt tăng vốn điều lệ thông qua hình thức chào bán cổ phiếu riêng lẻ được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025:

1. Thông tin đợt chào bán

- Số lượng cổ phiếu chào bán: 3.000.000 cổ phiếu
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 30.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau chào bán: 108.999.890.000 đồng
- Ngày kết thúc đợt chào bán: 03/02/2026

2. Phương án sử dụng vốn theo kế hoạch đã công bố

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến (VND)	Thời gian giải ngân
1	Thanh toán khoản vay Ngân hàng (*)	30.000.000.000	Quý IV/2025 – Quý I/2026
Tổng cộng		30.000.000.000	

(*) Thanh toán nợ gốc khoản vay với Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Sở giao dịch 2, cụ thể:

- Hợp đồng cấp tín dụng số 298603.25.103.10304730.TD ngày 08/05/2025 và các văn bản sửa đổi bổ sung giữa Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Sở giao dịch 2 và Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái;



- Công ty dự kiến sẽ thanh toán các khoản nợ được liệt kê tại các văn bản nhận nợ (còn số dư nợ tại thời điểm giải ngân số tiền thu được từ đợt chào bán) đính kèm hợp đồng cấp tín dụng số 298603.25.103.10304730.TD ngày 08/05/2025.

3. Tiến độ sử dụng vốn đến hiện tại

STT	Nội dung sử dụng	Số tiền (VNĐ)
1	Thanh toán khoản vay Ngân hàng	30.000.000.000
Tổng cộng		30.000.000.000
Số tiền còn lại		0
Thời gian hoàn tất sử dụng vốn		06/02/2026

Tài liệu đính kèm: Báo cáo kiểm toán tiến độ sử dụng vốn

Hội đồng quản trị cam kết quản lý, sử dụng vốn đúng mục đích đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin theo quy định pháp luật.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HDQT (để biết);
- Lưu: VT, HCNS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TRẦN VĂN HÙNG





**CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI**

Số: .../2026/TT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày ... tháng ... năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty)

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Công ty Dây cáp điện Việt Thái;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số .../2026/NQ-HĐQT ngày .../.../2026.

Để đảm bảo các quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái được phù hợp với nhu cầu hoạt động quản trị điều hành của Công ty và Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua:

Sửa đổi khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái như sau:

	Nội dung trước điều chỉnh	Nội dung điều chỉnh
Khoản 2 Điều 21	Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật doanh nghiệp.	Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật doanh nghiệp.

Tài liệu đính kèm: Điều lệ Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Thái

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để biết);
- Lưu: VT, HCNS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TRẦN VĂN HÙNG



CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Số: .../2026/TT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày ... tháng ... năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 - 2029)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Công ty Dây cáp điện Việt Thái;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số .../2026/NQ-HĐQT ngày .../.../2026.

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách ứng viên được đề cử, ứng cử để bầu cử bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 - 2029:

1. Ông/Bà ...
2. Ông/Bà ...
3. Ông/Bà ...

Các nội dung khác liên quan đến bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 – 2029 được áp dụng theo quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên hội đồng quản trị công ty cổ phần dây cáp điện việt thái nhiệm kỳ (2024 – 2029) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để biết);
- Lưu: VT, HCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN VĂN HÙNG



**CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI**

Số: .../2026/BBH-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày ... tháng ... năm 2026



DỰ THẢO

**BIÊN BẢN KỲ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI**

Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI
Trụ sở chính : Lô số 6, Đường số 2&5, KCN Giang Điền, Phường Trảng Bom, Thành Phố Đồng Nai, Việt Nam.

Giấy chứng nhận ĐKDN: Số 3600751476 lần đầu ngày 14 tháng 09 năm 2005 (đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 24 tháng 03 năm 2026) do Tài chính Tỉnh Đồng Nai cấp.

Hôm nay, ngày 27 tháng 06 năm 2026, vào hồi ...h... tại Trụ sở chính Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái được tiến hành với các nội dung sau:

PHẦN 1: KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Thành phần tham dự Đại hội

Cổ đông và đại diện cổ đông

Đại hội đã nghe Ông/Bà ... – Trưởng ban kiểm tra tư cách đại biểu công bố kết quả kiểm tra tư cách đại biểu và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 là 178 người, sở hữu và đại diện cho tổng số 10.899.989 cổ phần, tương đương với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 là ... đại biểu, sở hữu hoặc đại diện đối với ... cổ phần, tương đương với ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái đã hội đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.

Trong quá trình diễn ra đại hội, Ban kiểm tra tư cách đại biểu tiếp tục đón các cổ đông có mặt tại đại hội sau khi công bố Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu, tính đến thời điểm ...h..., có thêm ... cổ đông mới tham dự, nâng tổng số đại biểu tham dự lên ... đại biểu với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết ... cổ phần tương ứng với ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Như vậy, Tổng số cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 là ... đại biểu, sở hữu hoặc đại diện đối với ... cổ phần, tương đương với ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái.

2. Khai mạc Đại hội

Đại hội đã tiến hành các thủ tục:

Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội, giới thiệu thành phần tham dự.

Giới thiệu và bầu Ông **Trần Văn Hùng** - Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa điều hành cuộc họp.

Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký và đề xuất Ban kiểm phiếu để Đại hội lựa chọn.

2.1. Chủ tọa và bộ phận giúp việc Chủ tọa

Đại hội đã thông qua Đoàn chủ tọa gồm 03 người:

Ông: Trần Văn Hùng	Chủ tọa đại hội;
Ông: Trần Minh Hiệp	Thành viên đoàn chủ tọa;
Ông: Nguyễn Hải Hồ	Thành viên đoàn chủ tọa.

2.2. Ban Thư ký Đại hội

Đại hội đã thông qua Ban Thư ký gồm 02 người:

Bà: Nguyễn Thị Bảo Phương	Trưởng ban;
Bà: Nguyễn Thị Thanh Hằng	Thành viên.

2.3. Ban kiểm phiếu

Đại hội đã thông qua Ban kiểm phiếu gồm 02 người:

Ông: Châu Long	Trưởng ban;
Ông: Phan Hữu Phước	Ủy viên.

3. Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc

Ông Trần Văn Hùng – Chủ tọa Đại hội đã trình bày trước đại hội về Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc.

Đại hội đã nhất trí ...% thông qua nội dung Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc, áp dụng tại Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

PHẦN 2: CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TRONG ĐẠI HỘI

1. Ông **Trần Văn Hùng** – Chủ tịch HĐQT trình bày trước đại hội nội dung:
 - Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026;
 - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty;
 - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026.
2. Ông **Trần Minh Hiệp** – Thành viên HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán độc:
 - Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán;
 - Thông qua việc chi trả thù lao của HĐQT, UBKT năm 2025 và kế hoạch chi trả năm 2026;
 - Thông qua việc ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.
3. Bà **Mai Phan Cẩm Tú** - Thành viên HĐQT Công ty lên đọc các nội dung tờ trình:
 - Thông qua Quy chế quản trị nội bộ của Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn của đợt tăng vốn điều lệ từ chào bán cổ phiếu riêng lẻ;
 - Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 – 2029.

PHẦN 3: THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Đại hội đã thảo luận các câu hỏi và được Đoàn chủ tọa giải đáp như sau:

1. Ý kiến của ông/bà ... – cổ đông/đại diện cổ đông:
 - ...
2. Ý kiến của ông/bà ... – cổ đông/đại diện cổ đông:
 - ...
3. Ý kiến của ông/bà ... – cổ đông/đại diện cổ đông:
 - ...

PHẦN 4: ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI NHƯ SAU:

1. Ông **Châu Long** – Trưởng Ban kiểm phiếu lên công bố kết quả kiểm phiếu tại Đại hội.
2. Ông **Trần Văn Hùng** – Chủ tọa Đại hội, căn cứ vào kết quả kiểm phiếu do Ban kiểm phiếu thực hiện tuyên bố các vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua gồm:
 - Tổng số phiếu phát ra cho các cổ đông tham dự Đại hội:

- Phiếu biểu quyết thông qua các nội dung đại hội: ... phiếu
- Tổng số phiếu thu về:
- Phiếu biểu quyết thông qua các nội dung đại hội: ... phiếu
- Tổng số phiếu hợp lệ:
- Phiếu biểu quyết thông qua các nội dung đại hội: ... phiếu
- Tổng số phiếu không hợp lệ:
- Phiếu biểu quyết thông qua các nội dung đại hội: ... phiếu

Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (Kèm theo Báo cáo số: .../2026/BC-HĐQT).

- Số phiếu tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;
- Số phiếu không tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;
- Số phiếu không có ý kiến .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;

Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu ứng với ...% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội

Vấn đề 2: Thông qua Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán (Kèm theo Báo cáo số: .../2026/BC-UBKT).

- Số phiếu tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;
- Số phiếu không tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;
- Số phiếu không có ý kiến .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;

Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu ứng với ...% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội

Vấn đề 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty (Kèm theo Tờ trình số: .../2026/TT-HĐQT).

- Số phiếu tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;
- Số phiếu không tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;

- Số phiếu không có ý kiến .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;

Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu ứng với ...% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội

Vấn đề 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 (Kèm theo Tờ trình số: .../2026/TT-HĐQT).

- Số phiếu tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;

- Số phiếu không tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;

- Số phiếu không có ý kiến .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;

Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu ứng với ...% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội

Vấn đề 5: Thông qua việc chi trả thù lao của HĐQT, UBKT năm 2025 và kế hoạch chi trả năm 2026 (Kèm theo tờ trình số: .../2026/TT-HĐQT).

- Số phiếu tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;

- Số phiếu không tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;

- Số phiếu không có ý kiến .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;

Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu ứng với ...% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội

Vấn đề 6: Thông qua việc ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 (Kèm theo tờ trình số: .../2026/TT- UBKT)

- Số phiếu tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;

- Số phiếu không tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;

- Số phiếu không có ý kiến .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;

Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu ứng với ...% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội

Vấn đề 7: Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT (Kèm theo Tờ trình số: .../2026/TT-HĐQT)

- Số phiếu tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;
- Số phiếu không tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;
- Số phiếu không có ý kiến .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;

Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu ứng với ...% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội

Vấn đề 8: Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn của đợt tăng vốn điều lệ từ chào bán cổ phiếu riêng lẻ (Kèm theo Tờ trình số: .../2026/TT-HĐQT).

- Số phiếu tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;
- Số phiếu không tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;
- Số phiếu không có ý kiến .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;

Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu ứng với ...% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội

Vấn đề 9: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Kèm theo Tờ trình số: .../2026/TT-HĐQT).

- Số phiếu tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;
- Số phiếu không tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;
- Số phiếu không có ý kiến .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;

Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu ứng với ...% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội

Vấn đề 10: Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 – 2029 (Kèm theo Tờ trình số: .../2026/TT-HĐQT).

- Số phiếu tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;

- Số phiếu không tán thành .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;
 - Số phiếu không có ý kiến .../... phiếu ứng với ... % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội;
- Đại hội nhất trí thông qua với ... phiếu ứng với ...% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội*

PHẦN 5: ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH BẦU CỬ BỔ SUNG VÀ KẾT QUẢ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHƯ SAU:

Kết quả bầu cử

Họ và tên	Chức danh	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu cử

PHẦN 6: CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Các vấn đề được thông qua gồm: ... vấn đề.

Các vấn đề không được thông qua: ... vấn đề.

Bà Nguyễn Thị Bảo Phương – Trưởng Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Chủ tọa Đại hội – Ông **Trần Văn Hùng** – tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản này được lập lúc ...h... ngày 27/06/2026 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái.

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

NGUYỄN THỊ BẢO PHƯƠNG

TRẦN VĂN HÙNG



CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

Số: .../2026/NQ-ĐHĐCD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày ... tháng ... năm 2026

ĐỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT THÁI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái ngày 27/06/2026;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái ngày 27/06/2026.

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí quyết nghị thông qua nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (Kèm theo Báo cáo số: .../2026/BC-HĐQT).

Điều 2: Thông qua Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán (Kèm theo Báo cáo số: .../2026/BC-UBKT).

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty (Kèm theo Tờ trình số: .../2026/TT-HĐQT).

Điều 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 (Kèm theo Tờ trình số: .../2026/TT- HĐQT).

I. Phân phối lợi nhuận năm 2025:

Hội đồng quản trị Công ty xây dựng phương án sử dụng lợi nhuận năm 2025 như sau:

- | | |
|--|------------------------|
| 1. Lợi nhuận sau thuế năm 2025 | : 12.126.267.509 đồng. |
| 2. Lợi nhuận lũy kế đến hết 31/12/2025 | : 30.341.870.682 đồng. |
| 3. Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (5%) | : 606.313.375 đồng |
| 4. Cổ tức | : 10% |



II. Kế hoạch SXKD năm 2026:

- | | |
|-----------------------------------|---|
| 1. Doanh thu | : 1.366.461.000.000 đồng. |
| 2. Lợi nhuận trước thuế | : 21.361.000.000 đồng. |
| 3. Trích quỹ khen thưởng phúc lợi | : 5% lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 2026 |
| 4. Cổ tức | : 10% (tiền mặt/cổ phiếu) |

Điều 5: Thông qua việc chi trả thù lao của HĐQT, UBKT năm 2025 và kế hoạch chi trả năm 2026 (Kèm theo tờ trình số: .../2026/TT- HĐQT).

1. Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2025

Thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán đã thực hiện chi trả theo tờ trình thù lao HĐQT, Ủy ban kiểm toán được ĐHĐCĐ 2025 thông qua.

2. Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán năm 2026

STT	CHỨC DANH	MỨC THÙ LAO
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	15.000.000 đồng/tháng
2	Thành viên Hội đồng quản trị	5.000.000 đồng/tháng
3	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	3.000.000 đồng/tháng
4	Ủy viên Ủy ban kiểm toán	2.000.000 đồng/tháng

Điều 6: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 (Kèm theo Tờ trình số: .../2026/TT-UBKT).

STT	Tên đơn vị
1	Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C
2	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC)
3	Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC)
4	Trong trường hợp không ký kết được với đơn vị trên, ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán khác trong danh sách kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho kiểm toán năm 2026.

Điều 7: Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT (Kèm theo Tờ trình số: .../2026/TT- HĐQT).

Điều 8: Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn của đợt tăng vốn điều lệ từ chào bán cổ phiếu riêng lẻ (Kèm theo Tờ trình số: .../2026/TT-HĐQT).

Điều 9: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Kèm theo Tờ trình số: .../2026/TT-HĐQT).

Điều 10: Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 – 2029 (Kèm theo Tờ trình số: .../2026/TT- HĐQT).



Điều 11: Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 – 2029

Họ và tên	Chức danh	Số phiếu bầu	Tỷ lệ biểu quyết

Điều 12: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 27/06/2026.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dây cáp Điện Việt Thái, Ban Tổng Giám đốc và các phòng/ban/đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của cổ đông, Công ty và tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các cổ đông, Website;*
- UBCKNN, SGDCK Hà Nội, VSDC;*
- Các TV HĐQT, BTGD, UBKT;*
- Lưu VT.*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

TRẦN VĂN HÙNG

